

Phụ lục I
BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
BÁO CÁO THẨM TRA CỦA ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
VỀ DỰ ÁN LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Báo cáo số 250/BC – CP ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
A	Ý KIẾN ĐỐI VỚI NHÓM VẤN ĐỀ CHUNG (Trình tự, thủ tục hồ sơ, tên gọi, phạm vi điều chỉnh, thể chế hóa chủ trương của Đảng, tính đồng bộ, thống nhất, hợp hiến hợp pháp tính khả thi...)	
1	Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thông tin, đánh giá tác động chính sách đầy đủ hơn đối với các nội dung <i>chính sách mới</i> , có tác động đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước; sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); mở rộng quyền của tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác khoáng sản mà <i>chưa có trong hồ sơ trình UBTVQH</i> về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin tiếp thu và đã hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động chính sách.
2	Báo cáo tổng kết thi hành Luật Khoáng sản <i>cần bổ sung làm rõ nguyên nhân về quy định pháp luật còn bất cập</i> dẫn đến thiếu sót, hạn chế, sai phạm đã được nêu trong kết quả kiểm toán liên quan đến công tác bảo vệ môi trường	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu để hoàn thiện Báo cáo tổng kết thi hành Luật Khoáng sản cần bổ sung làm rõ nguyên nhân về quy định pháp luật còn bất cập dẫn đến thiếu sót, hạn chế, sai phạm đã được nêu trong kết quả kiểm toán liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.
3	Đề nghị rà soát, <i>bổ sung đánh giá đầy đủ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Luật Khoáng sản hiện hành</i> về thăm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản; về quản lý, kiểm soát nguồn gốc khoáng sản làm	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành rà soát, bổ sung đánh giá đầy đủ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Luật Khoáng sản hiện hành về thăm định, phê duyệt trữ lượng khoáng

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	vật liệu san lấp; về trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.	sản; về quản lý, kiểm soát nguồn gốc khoáng sản làm vật liệu san lấp; về trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.
4	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung các số liệu có liên quan để phân tích, đánh giá tác động về giới và cụ thể hóa thêm nội dung liên quan đến bình đẳng giới trong dự thảo Luật	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn thiện Báo cáo về lồng ghép bình đẳng giới trong hồ sơ dự án Luật Địa chất và Khoáng sản.
5	Đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ dự thảo văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Luật theo quy định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã trình Quốc hội hồ sơ dự án Luật kèm theo dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản.
6	Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị tiếp tục rà soát, <i>bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa</i> dự thảo Luật này với các dự thảo luật khác đang được trình Quốc hội <i>như dự án</i> Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) liên quan đến cơ chế quản lý đối với di sản địa chất, việc công nhận, xếp hạng di sản địa chất, việc ưu tiên cho mục tiêu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, không được triển khai dự án đầu tư thăm dò, khai thác khoáng sản đối với khu bảo vệ I của di tích; <i>dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của</i> Luật Đấu giá tài sản <i>liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản (nguyên tắc đấu giá tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước, hủy kết quả đấu giá tài sản...).</i>	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành xây dựng báo cáo rà soát, đồng bộ văn bản quy phạm pháp luật. Riêng đối với 02 dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) và dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo như sau: 1. Về việc tiếp thu Luật Di sản văn hóa, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu ý kiến của Bộ Văn hóa trong dự thảo Luật, đã cùng Cục Di sản văn hóa cùng rà soát đảm bảo tính thống nhất với dự thảo Luật di sản văn hóa. Theo đó, di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất. Di chỉ địa chất là sản phẩm của các quá trình địa chất, nó là một phần của di sản danh lam thắng cảnh. Di sản Địa chất đã được quy định tại khoản 6 Điều 3 Dự thảo Luật “Di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất được công nhận,

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>xếp hạng”. Việc xếp hạng, công nhận di sản địa chất không được quy định trong Luật này vì đã được quy định trong các Luật Bảo vệ Môi trường và Luật Di sản Văn hoá. Theo đó, Di sản địa chất là bộ phận của di sản thiên nhiên. Việc công nhận, xếp hạng được quy định tại Nghị định của Chính phủ số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định Bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên. Nghị định này đã quy định chi tiết, đầy đủ về việc công nhận di sản địa chất như là di sản thiên nhiên ở các cấp khác nhau, kể cả việc đề nghị các tổ chức quốc tế công nhận theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Đồng thời tại Nghị định này cũng quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, trong đó có di sản địa chất của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong trường hợp di sản địa chất là bộ phận hoặc toàn bộ “Danh lam thắng cảnh”, chúng sẽ được công nhận, xếp hạng theo quy định tại Luật Di sản văn hóa và các văn bản dưới Luật này.</p> <p>Dự thảo Luật quy định công tác điều tra phát hiện, khoanh định, đánh giá giá trị nổi bật về khoa học, giáo dục, thẩm mỹ và kinh tế của các di chỉ địa chất nhằm xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về các di chỉ địa chất làm cơ sở cho việc quản lý, công nhận, xếp hạng được quy định tại Luật Di sản Văn hóa và Bảo vệ môi trường như trình bày ở trên.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>2. Đối với việc rà soát, cập nhật dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản. trong quá trình xây dựng Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp từ Nghị quyết 10-NQ/TW (sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản), đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan thẩm tra để rà soát dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản để đảm bảo tính đồng bộ, tính thống nhất. Các nội dung quy định tại dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản chỉ quy định những nội dung mang tính chất đặc thù, chuyên ngành về đấu giá đối với khoáng sản, phù hợp với các quy định tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</p>
7	<p>Đề nghị rà soát nội dung quy định về khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản (Điều 29) để phù hợp với các hiệp định về quản lý biên giới trên đất liền; tiếp tục rà soát các quy định trong dự thảo Luật để bảo đảm tương thích và cập nhật, nội luật hóa các nội dung liên quan trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận và tiếp tục rà soát nội dung quy định về khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản (Điều 29) tại dự thảo Luật cho phù hợp với các hiệp định về quản lý biên giới trên đất liền; tiếp tục rà soát các quy định trong dự thảo Luật để bảo đảm tương thích và cập nhật, nội luật hóa các nội dung liên quan trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p>
8	<p>Để bảo đảm cân đối thành tố “địa chất” và “khoáng sản” theo như tên gọi, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị cần tiếp tục rà soát, bổ sung các quy định có liên quan đến lĩnh vực địa chất trong dự thảo Luật phù</p>	<p>Về vấn đề này, Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo như sau:</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>hợp với thực tiễn của Việt Nam như quy định về công viên địa chất; trách nhiệm của Bộ TN&MT, các cơ quan liên quan trong công bố, sử dụng kết quả điều tra tại biên địa chất, địa chất công trình để cảnh báo, phục vụ việc xem xét, quyết định đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực tiềm ẩn nguy cơ tai biến địa chất cao; rà soát, bổ sung các quy định nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về địa chất nhằm khắc phục các vướng mắc, bất cập trong thời gian qua</p>	<p>Nội dung quy định về địa chất trong dự thảo Luật đã bao gồm đầy đủ các chính sách cần thể chế hóa trong lĩnh vực địa chất. Việc thiếu cân đối giữa các nội dung quy định về địa chất và nội dung quy định về khoáng sản là do từng nội dung cần có những quy định khác nhau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với nội dung quy định về địa chất <ul style="list-style-type: none"> + Quy định về địa chất chỉ bao gồm các quy định chung về tài nguyên địa chất (trong đó tài nguyên khoáng sản là một loại tài nguyên địa chất); trách nhiệm của nhà nước trong điều tra cơ bản địa chất; Chiến lược, Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất; nội dung điều tra cơ bản địa chất; Quyền và nghĩa vụ của tổ chức hoạt động điều tra cơ bản địa chất; Thông tin, dữ liệu về địa chất; trách nhiệm quản lý nhà nước về địa chất. - Quy định về điều tra địa chất, thăm dò đối với các loại tài nguyên địa chất khác không quy định trong Luật này mà được quy định trong các luật chuyên ngành (ví dụ: điều tra cơ bản địa chất, thăm dò địa chất về dầu khí quy định trong Luật Dầu khí; điều tra cơ bản, thăm dò địa chất, về tài nguyên nước quy định trong Luật tài nguyên nước...) + Một số quy định thuộc phần địa chất nhưng được lồng ghép cùng với các quy định về khoáng sản như quy định về chiến lược, quy hoạch, cơ sở dữ liệu, quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra...

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>+ Phần lớn nội dung quy định về địa chất thuộc dạng quy định kỹ thuật, thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường nên không thể hiện trong dự thảo Luật. Để triển khai thực hiện Luật sau khi được ban hành, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn và dự kiến sẽ rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới 40 thông tư</p> <p>- Đối với nội dung quy định về khoáng sản</p> <p>Nội dung quy định về khoáng sản rộng hơn, ngoài quy định về điều tra cơ bản, thăm dò tài nguyên khoáng sản, phân khoáng sản còn quy định về thăm dò, đánh giá trữ lượng khoáng sản; khai thác, chế biến khoáng sản; việc cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, đóng cửa mỏ...nên nhiều quy định hơn. Mặt khác các quy định về khoáng sản chủ yếu là các quy định về quản lý nên cần quy định chi tiết cụ thể trong dự thảo Luật.</p>
9	<p><i>Đề nghị đổi tên Luật thành Luật Tài nguyên địa chất hoặc Luật Địa chất sẽ bao trùm, bao quát hơn vì khoáng sản chỉ là một trong các loại tài nguyên địa chất.</i></p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giữ nguyên như tên gọi của dự thảo Luật vì đã được Chính phủ thống nhất tại Hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật.</p>
10	<p>Tiếp tục rà soát kỹ lưỡng các thủ tục hành chính (TTHC) phát sinh, bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, sự cần thiết của TTHC, tính hợp lý, hợp pháp, trình tự thủ tục, thời hạn giải quyết... trong dự thảo văn bản quy định chi tiết; hồ sơ dự án Luật chưa đánh giá tác động của TTHC về thủ tục đăng ký</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, rà soát kỹ lưỡng các thủ tục hành chính (TTHC) phát sinh, bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, sự cần thiết của TTHC, tính hợp lý, hợp pháp, trình tự thủ tục, thời hạn</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản (Điều 26), việc lấy ý kiến các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thăm dò, khai thác cát, sỏi (khoản 5 Điều 29, khoản 6 Điều 36, các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 91), việc xin chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi thực hiện (khoản 9 Điều 36, khoản 1 Điều 43, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 49, khoản 3 Điều 61...)</p>	<p>giải quyết trong dự thảo văn bản quy định chi tiết, cũng như các ý kiến khác trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p> <p>Theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung, đánh giá thêm đối với 02 TTHC: (1) Bổ sung, điều chỉnh phương pháp, khối lượng, hạng mục công việc thi công trong phạm vi khu vực thăm dò; thăm dò bổ sung - điểm c khoản 1 Điều 50, điểm h khoản 2 Điều 62; (2) Thủ tục hành chính Thực hiện dự án đầu tư, công trình tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia (Điều 36).</p> <p>Các nội dung liên quan đến thủ tục đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản (Điều 26), việc lấy ý kiến các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thăm dò, khai thác cát, sỏi (khoản 5 Điều 29, khoản 6 Điều 36, các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 91), việc xin chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi thực hiện (khoản 9 Điều 36, khoản 1 Điều 43, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 49, khoản 3 Điều 61)... đã được đánh giá tại các TTHC đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản, cấp phép, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép hoạt động khoáng sản; đóng cửa mỏ, thu hồi khoáng sản...</p> <p>Các nội dung về thành phần hồ sơ sẽ được tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình xây dựng dự thảo nghị định hướng dẫn thi hành và được</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		chỉnh sửa theo hướng đơn giản, liên thông, tạo điều kiện dễ tiếp cận, dễ thực hiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản.
11	Nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể đối với trường hợp thu hồi cát sỏi phát sinh từ nạo vét lòng hồ thủy lợi, thủy điện.	Nội dung này đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu theo các ý kiến của Thành viên Chính phủ và đã thể hiện tại các Điều 90, Điều 91 của dự thảo Luật.
12	Xem xét, bổ sung một chương về an ninh tài nguyên địa chất; quy định 01 điều riêng về cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất, khoáng sản theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW, trong đó quy định về thành phần của cơ sở dữ liệu quốc gia và giao Bộ TN&MT quy định về nội dung, cấu trúc hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia.	Về “an ninh tài nguyên địa chất” đã được quy định tại các Điều 8. Bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác; Điều 10. Những hành vi bị cấm và Điều 32. Khoanh định khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia. Ngoài ra tại Điều 11 của Dự thảo Luật đã quy định về chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng nhằm đảm bảo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; chiến lược bảo vệ Tổ quốc; chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia.
13	Làm rõ nội hàm của một số quy định mang tính định tính trong dự thảo Luật, như: “ <i>có hiệu quả kinh tế</i> ” (khoản 13 Điều 3), “ <i>quy mô lớn</i> ”, “ <i>quy mô nhỏ</i> ” (khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 2 Điều 83); “ <i>đủ năng lực tài chính</i> ” (khoản 3 Điều 41, khoản 3 Điều 56).	Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giữ nguyên như dự thảo Luật vì tại khoản 5 Điều 52 của dự thảo Luật đã có quy định “ <i>Chính phủ quy định chi tiết Điều này; quy định tiêu chí xác định khoáng sản chiến lược, quan trọng, có giá trị kinh tế cao, nhu cầu sử dụng lớn.</i> ”.
14	Rà soát văn phong, kỹ thuật lập pháp, bảo đảm logic, khoa học. Rà soát để có thể quy định cụ thể, rõ ràng hơn ngay trong dự thảo Luật, tránh sử dụng quá nhiều cụm từ “ <i>nguyên tắc</i> ”. Ví dụ như quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 về “ <i>đất đá thải mỏ</i> ” thuộc khoáng sản nhóm IV; quy định tại khoản 4 Điều 113 “ <i>Chính phủ quy định</i>	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận ý kiến về lỗi biên tập (khoản 3 Điều 107). Về các góp ý khác, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát tổng thể để hoàn thiện sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	thẩm quyền cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp mà trong quá trình thăm dò, khai thác phát hiện khoáng sản đi kèm có trữ lượng thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường”; khoản 3 Điều 107 dẫn chiếu đến khoản 4 Điều 108 nhưng Điều 108 chỉ có 02 khoản.	
15	Có ý kiến đề nghị làm rõ các nội dung về công nghiệp khai khoáng có thuộc phạm vi điều chỉnh của dự án Luật không; đề nghị tiếp tục rà soát, bổ sung một số quy định liên quan đến công nghiệp khai khoáng trong dự thảo Luật.	Về vấn đề này, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo như sau: Công nghiệp khai khoáng được hình thành từ một chuỗi hệ thống bắt đầu từ điều tra địa chất về khoáng sản, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản. Do vậy, định hướng chính sách, quy định pháp luật cần xuyên suốt chuỗi hệ thống các quá trình này và phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Luật (không điều chỉnh hoạt động chế biến khoáng sản độc lập, sử dụng khoáng sản).
B	Ý KIẾN ĐỐI VỚI 5 NHÓM CHÍNH SÁCH	
1	Đề nghị rà soát, bổ sung nội dung liên quan đến chế biến, sử dụng khoáng sản tại các quy định về chính sách của nhà nước đối với địa chất, khoáng sản (Điều 4); chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng (Điều 11); chế biến khoáng sản (Điều 80, Điều 81) để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ về phạm vi điều chỉnh, thống nhất với quy định về quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản (đã bao gồm chế biến, sử dụng khoáng sản) tại Điều 14 dự thảo Luật	Liên quan đến chế biến, sử dụng khoáng sản 1. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản là phải gắn trực tiếp với dự án đầu tư khai thác khoáng sản thì mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật, còn dự án chế biến khoáng sản độc lập được điều chỉnh bởi pháp luật về đầu tư. Ví dụ như Dự án nhà máy gang thép Formosa Hà Tĩnh tại Khu kinh tế Vũng Áng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (hầu như sử dụng hoàn toàn khoáng sản nhập khẩu để luyện thép và thổi thép).

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>2. Hoạt động chế biến, sử dụng khoáng sản không gắn với dự án đầu tư khai thác khoáng sản được điều chỉnh bởi pháp luật về đầu tư.</p> <p>3. Quy định về chế biến khoáng sản để giải quyết căn cơ khung pháp lý nhằm: (1) Quy định các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; (2) Xác định thế nào là chế biến khoáng sản, mức độ chế biến khoáng sản nhằm giải quyết nghĩa vụ nộp các khoản thuế (Thuế tài nguyên, Thuế xuất khẩu) và các khoản phí (Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản). Vì vậy, dự thảo Luật chỉ quy định chung về khung pháp lý đối với hoạt động chế biến khoáng sản và tổ chức, cá nhân chế biến khoáng sản để các Bộ chuyên ngành (Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng) có đầy đủ căn cứ pháp lý khi xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hoặc ban hành theo thẩm quyền các Thông tư quy định kỹ thuật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến chế biến, xuất khẩu khoáng sản để giải quyết căn cơ các bất cập hiện nay liên quan đến cơ sở pháp lý để xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chế biến khoáng sản, tiêu chuẩn khoáng sản đã chế biến và đủ điều kiện xuất khẩu khoáng sản.</p>
1	<p>Có ý kiến cho rằng trong thực tế có một số loại khoáng sản có thể dùng vào nhiều mục đích khác nhau nên khó xác định thuộc nhóm khoáng sản nào theo phân loại tại khoản 1 Điều 7 (như đá hoa trắng, cát biển vừa có thể thuộc nhóm II làm vật liệu trong ngành công nghiệp xây dựng, vừa có thể thuộc nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường). Do đó, việc phân</p>	<p>- Dự thảo Luật kế thừa quy định hiện hành của Luật Khoáng sản năm 2010 để phân công, phân cấp quản lý nhà nước về khoáng sản giữa Bộ TN&MT với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh loại nhóm, loại khoáng sản và quy mô tài nguyên</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p><i>loại không rõ ràng có thể gây chông chéo về thẩm quyền quy hoạch khoáng sản nhóm II và nhóm III giữa Bộ TN&MT với Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh</i></p>	<p>khoáng sản tại khoản 1 và khoản 2 Điều 113, cụ thể khoản 2 Điều 113 quy định: 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp:</p> <p><i>a) Giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III;</i></p> <p><i>b) Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm I và II tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố;</i></p> <p><i>c) Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản nhóm I, II và III.</i></p> <p>- Thực tế 13 năm thi hành Luật vấn đề quản lý, phân công, phân cấp theo như phân loại khoáng sản tại khoản 1 Điều 7 (như đá hoa trắng, cát biển vừa có thể thuộc nhóm II làm vật liệu trong ngành công nghiệp xây dựng, vừa có thể thuộc nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường) không chông chéo về thẩm quyền quy hoạch khoáng sản nhóm II và nhóm III giữa Bộ TN&MT với Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh.</p>
2	<p>Tại Điều 64 Luật Khoáng sản hiện hành, có quy định chi tiết các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, do vậy, có ý kiến đề nghị xem xét kế thừa, phát triển các quy định này để chỉnh sửa điểm c khoản 1 Điều 7 theo hướng nghiên cứu bổ sung danh mục rõ ràng, cụ thể tên các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc nhóm III</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như quy định tại dự thảo Luật bởi lý do Luật chỉ quy định khung pháp lý về nguyên tắc xác định nhóm khoáng sản còn quy định chi tiết loại khoáng sản và công dụng, mục đích sử dụng nên để các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật (Nghị định, thông tư) quy định cụ thể tiêu chí xác định; theo đó, khoản 2 Điều 7 đã giao Chính phủ quy định chi tiết.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
3	<p>Có ý kiến đề nghị <i>quy định cụ thể hơn các loại khoáng sản thuộc nhóm IV và làm rõ nội hàm khoáng sản “chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp”</i> (điểm d khoản 1 Điều 7) để đơn giản hóa quy trình, thủ tục khai thác cát sông, cát biển làm vật liệu san lấp mà không phải thăm dò, chỉ phải thực hiện thủ tục đăng ký như quy định tại Điều 77 về đăng ký khai thác khoáng sản nhóm IV.</p>	<p>Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường hiện tại dự thảo Luật đang thiết kế phân làm 02 nhóm gồm:</p> <p>1. Khoáng sản nhóm III (điểm c khoản 1 Điều 7) bao gồm các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì việc cấp phép đảm bảo tuân thủ đầy đủ trình, tự thủ tục và nguyên tắc cấp phép theo quy trình chặt chẽ từ khâu quy hoạch, cấp phép đấu giá hoặc không đấu giá để thăm dò, phê duyệt trữ lượng, lập dự án đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp phép khai thác và thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>2. Khoáng sản nhóm IV (điểm d khoản 1 Điều 7) bao gồm các loại đất sét, đất đồi; đất lẫn đá, cát, cuội, sỏi hoặc đất, sét có tên gọi khác chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp; đất đá thải mỏ.</p> <p>Khoáng sản nhóm IV về bản chất đều là vật liệu xây dựng thông thường tuy nhiên thuật ngữ phổ thông mà người dân, doanh nghiệp cũng như cộng đồng hay dùng để gọi tên là vật liệu san lấp (sử dụng vào mục đích san lấp công trình); giai đoạn vừa qua các dự án giao thông, xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội có nhu cầu vật liệu san lấp rất lớn nhất là các địa phương nếu tuân thủ đúng quy trình nên trên thì không bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án giao thông, xây dựng nhất là các dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách (chậm tiến độ, đội vốn đầu tư). Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ thực tiễn và đề</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>xuất của các địa phương đã phân khoáng sản Nhóm III đối với các loại khoáng sản có chất lượng thấp chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thành Nhóm IV để cắt giảm quy trình hành chính, thủ tục hành chính nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước một cách hiệu lực, hiệu quả (bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính), cụ thể: Bỏ quy trình thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản; thay vì cấp phép thì đăng ký với UBND cấp tỉnh (Chính phủ quy định trình tự, thành phần hồ sơ) như vậy đã cắt giảm 90% TTHC và chi phí tuân thủ. Như vậy, lợi ích về kinh tế-xã hội theo như đề xuất của cơ quan chủ trì soạn thảo đã giải quyết căn cơ phát sinh trong thực tế hiện nay và hoàn toàn phù hợp với xu thế cũng như yêu cầu quản lý, quản trị tài nguyên theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như quy định tại dự thảo Luật bởi lý do Luật chỉ quy định khung pháp lý về nguyên tắc xác định khoáng sản nhóm IV còn quy định chi tiết về tiêu chuẩn, chất lượng chỉ phù hợp với mục đích san lấp nên để các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật (Nghị định, thông tư) quy định cụ thể tiêu chí xác định; theo đó, khoản 2 Điều 7 đã giao Chính phủ quy định chi tiết.</p>
4	Một số ý kiến đề nghị xem xét quy định rõ việc phân nhóm khoáng sản để áp dụng quy định quản lý trong trường hợp mỏ có nhiều loại khoáng sản	Trên thực tế cùng một loại khoáng sản nhưng có rất nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích và

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>khác nhau; nghiên cứu tiêu chí phân nhóm khoáng sản gắn với tiềm lực vị thế quốc gia, khoáng sản chiến lược gắn với quốc phòng, an ninh như đất hiếm, urani... để xem xét, hoàn thiện quy định về phân nhóm khoáng sản</p>	<p>khoáng vật, khoáng sản có hại, cụ thể chính là khoáng sản có tính chất đa kim như: quặng chì, kẽm (có chì, kẽm, vàng, bạc, lưu huỳnh, sắt, mang gan...); quặng đồng đa kim (có đồng, vàng, đất hiếm...) quặng titan (có titan, zicon, ...). Việc phân loại khoáng sản hiện nay chủ yếu dựa vào khoáng sản, khoáng vật chiếm tỷ lệ (phần trăm) lớn nhất và có chất lượng cao nhất cũng như khả năng lấy được thông qua việc khai thác, phân loại, làm giàu ít tốn kém nhất về kinh phí trong quá trình khai thác, chế biến.</p> <p>Thực tế có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chát bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III.</p> <p>Chỉ một loại khoáng sản rất đơn thuần và phổ biến là cát, sỏi đã rất khó xác định tiêu chí gắn với bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh, cụ thể: Cát biển gắn với an ninh bờ cõi quốc gia vì liên quan đến Lãnh thổ, không gian biển; cát, sỏi lòng sông tại các lưu vực sông liên quốc gia đều gắn với bờ cõi, an ninh quốc gia. Như vậy, loại khoáng sản nào cũng đều gắn</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>với tiêu chí bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh cho từng loại khoáng sản. có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chất bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III. Như vậy, việc xác định chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và khả năng khai thác, sử dụng sao cho không gây lãng phí tài nguyên khoáng sản là một trong những yêu cầu, biện pháp quản lý nhà nước. Do đó, dự thảo Luật đã đề xuất giao Chính phủ quy định chi tiết (khoản 2 Điều 7) để bảo đảm tính linh hoạt trong việc xây dựng các tiêu chí kỹ thuật, mục đích sử dụng khoáng sản mang lại hiệu quả tối ưu. Luật chỉ quy định khung pháp lý để bao quát hết các đối tượng quản lý là khoáng sản.</p>
1	<p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ căn cứ của việc chỉ quy định một nguồn vốn sử dụng là "<i>nguồn sự nghiệp kinh tế để tổ chức thực hiện thăm dò khoáng sản</i>", căn cứ của quy định "<i>việc thăm dò khoáng sản sử dụng vốn ngân sách nhà nước không phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản</i>"; Giải trình cụ thể hơn tác động của chính sách về lợi ích, chi phí, nguồn lực để đảm bảo tính khả thi</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin tiếp thu và đã bổ sung thông tin, đánh giá tác động chính sách về nội dung này trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
1	<p>Khoản 2 Điều 102 dự thảo Luật quy định “<i>Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, thu hồi khoáng sản phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản</i>”. Về vấn đề này, có 02 loại ý kiến khác nhau như sau:</p> <p><i>Loại ý kiến thứ nhất tán thành quan điểm của Chính phủ về việc cần quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản như quy định của dự thảo Luật bởi các lý do sau: (i) khoáng sản là tài nguyên thiên nhiên không tái tạo, là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu, vì vậy, nhà đầu tư phải trả một khoản tiền để được thực hiện quyền khai thác loại tài nguyên đặc biệt này, (ii) cơ sở pháp lý của việc thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên, thu thuế tài nguyên được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 121 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là khoản thu thuộc NSNN do cơ quan quản lý thuế thu theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Quản lý thuế. Hiện nay, Luật Tài nguyên nước mới được Quốc hội ban hành năm 2023 cũng có quy định về hai khoản thu này đối với tài nguyên nước; (iii) tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã được quy định tại Điều 77 Luật Khoáng sản hiện hành, theo báo cáo tổng kết của Bộ TN&MT, trong 13 năm thực hiện Luật Khoáng sản, NSNN đã thu được số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lớn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhiều địa phương.</i></p> <p><i>Loại ý kiến thứ hai đề nghị bỏ quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bởi các lý do sau: (i) doanh nghiệp phải nộp tiền cấp quyền trong khi vẫn phải nộp thuế tài nguyên đang được xem là gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp khoáng sản, làm giảm tính cạnh tranh của ngành công nghiệp khai khoáng tại Việt Nam, (ii) tất cả nghĩa vụ tài chính đối với doanh nghiệp khai thác khoáng sản nên được thể hiện trong khoản thuế phải nộp, theo đó có thể xem xét tăng mức thuế tài nguyên khoáng sản để bù đắp nguồn thu NSNN do không thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.</i></p>	<p>Theo quy định hiện hành, việc tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản dựa trên trữ lượng được phê duyệt không bảo đảm tính chính xác tuyệt đối dẫn đến cơ quan quản lý nhà nước phải tính và phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có sự thay đổi về trữ lượng trong quá trình khai thác khoáng sản, gây tổn kém nguồn lực và phát sinh các hệ lụy khác. Theo quy định hiện nay, đơn vị được cấp phép khai thác phải nộp tiền cấp quyền khai thác lần đầu bằng 30% khi được cấp phép khai thác và hoàn thành việc nộp vào nửa đầu thời hạn cấp phép. Số tiền phải nộp trong lần đầu thường rất lớn, trong khi các dự án đầu tư cần phải có thời gian xây dựng cơ bản, chưa ra sản phẩm, gây nhiều khó khăn cho đơn vị thu xếp nguồn vốn cho dự án. Việc quy định phương pháp tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thu và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế hàng năm là phù hợp với định hướng, quan điểm và mục tiêu Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra, trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, cụ thể: “Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>Đa số Thường trực Ủy ban KH,CN&MT tán thành với loại ý kiến thứ nhất, đồng thời, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo UBTVQH về kinh nghiệm quốc tế đối với nội dung tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tổng kết tình hình thực hiện tiền cấp quyền khai thác các loại tài nguyên (nước, khoáng sản) trong thời gian qua.</p>	<p>khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường...”.</p> <p>Tại dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở trữ lượng khoáng sản được quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản hoặc khối lượng khoáng sản được phép khai thác, thu hồi; được thu theo năm và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc của pháp luật hiện hành khi tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng nhằm đảm bảo được các hạn chế tồn tại, cũng như thể chế hóa quan điểm mà Nghị quyết 10-NQ/TW đã đề ra. Tuy nhiên, hiện còn một số ý kiến đề xuất gộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào thuế tài nguyên khoáng sản. Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật về nội dung này sau khi Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật và phối hợp chặt chẽ cùng Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường trong quá trình rà soát, hoàn thiện dự án Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
2	<p>Dự thảo Luật quy định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở trữ lượng khoáng sản được quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản hoặc khối lượng khoáng sản được phép khai thác, thu hồi và được thu theo năm, quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế (khoản 1 và khoản 2 Điều 103). Về vấn đề này, có 02 loại ý kiến khác nhau như sau:</p> <p><i>Loại ý kiến thứ nhất</i> cho rằng quy định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng khoáng sản và được thu theo năm, quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế như quan điểm của Chính phủ tại dự thảo Luật là phù hợp, bởi các lý do sau: (i) tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được nộp theo năm sẽ giúp doanh nghiệp không mất khoản chi phí lớn tại thời điểm bắt đầu triển khai dự án khai thác, (ii) việc quyết toán tiền cấp quyền theo sản lượng khai thác thực tế sẽ giải quyết vấn đề chênh lệch giữa trữ lượng thăm dò với sản lượng thực tế, (iii) nếu tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chỉ căn cứ trên cơ sở sản lượng khai thác thực tế thì có thể trùng lặp với thuế tài nguyên.</p> <p><i>Loại ý kiến thứ hai</i> đề nghị quy định tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo sản lượng khai thác thực tế bởi các lý do sau: (i) việc tính tiền cấp quyền khai thác theo trữ lượng khoáng sản được cấp phép khai thác không bảo đảm độ chính xác, do mức độ tin cậy của các cấp trữ lượng có thể sai số từ 20% đến 50% dẫn đến việc tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có thể chịu rủi ro lớn khi sản lượng khai thác thực tế thấp hơn nhiều so với trữ lượng được cấp phép, (ii) việc thu tiền cấp quyền tính theo trữ lượng trước khi khai thác như quy định hiện hành là chưa hợp lý vì có</p>	

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>trường hợp doanh nghiệp đã được cấp giấy phép khai thác nhưng không thể tiến hành khai thác do không giải phóng được mặt bằng khai trường, hoặc không thể khai thác khi không đạt hiệu quả kinh tế do thị trường thay đổi... (iii) mọi khoản thu chi nên phát sinh khi doanh nghiệp khai thác bắt đầu tiêu thụ sản phẩm khoáng sản. Khảo sát tại một số doanh nghiệp cho thấy, trong giai đoạn xây dựng cơ bản mỏ doanh nghiệp rất cần kinh phí để đầu tư nhưng lại phải nộp tiền cấp quyền khai thác khi chưa phát sinh doanh thu từ hoạt động khai thác là chưa hợp lý.</p> <p>Đa số Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhất trí với loại ý kiến thứ nhất và đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo: (i) nghiên cứu, bổ sung quy định về căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với loại tài nguyên mới hoặc khoáng sản đa kim chưa có quy định về giá tính thuế tài nguyên, (ii) quy định rõ việc quyết toán theo năm hay cuối chu kỳ khai thác mỏ, (iii) cần bổ sung báo cáo tổng kết nội dung đánh giá thực trạng độ tin cậy thăm dò trữ lượng khoáng sản trong thời gian qua.</p>	
1	<p>Khoản 1 Điều 13 quy định quy hoạch khoáng sản là quy hoạch ngành quốc gia gồm có Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm I và Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm II. Đây là <i>quy định mới so với pháp luật hiện hành</i>.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo <i>đánh giá kỹ tác động</i> của việc thay đổi này đối với công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản.</p> <p>Đồng thời, <i>giải trình rõ hơn</i> cơ sở của việc xác định các loại quy hoạch khoáng sản, làm rõ nội dung quy hoạch khoáng sản có bao gồm “<i>chế biến và sử dụng</i>” khoáng sản như các quy hoạch khoáng sản mới được lập theo Luật hiện hành không.</p>	<p>1. Quy định tại khoản 1 Điều 13 không phải là quy định mới so với Luật Khoáng sản năm 2010 mà là kết thừa; sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với lý do. Phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản năm 2010, không điều chỉnh hoạt động chế biến, sử dụng khoáng sản.</p> <p>Hoạt động chế biến khoáng sản độc lập không gắn với dự án đầu tư khai thác khoáng sản được điều chỉnh bởi Luật Đầu tư. Vì vậy, cơ sở pháp lý để quy hoạch chế biến, sử dụng khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản không phù hợp (không đúng với phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản).</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>Đề nghị giải trình, làm rõ lý do bỏ quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ và việc bỏ quy hoạch này có liên quan đến việc thực hiện Luật Năng lượng nguyên tử không?</p>	<p>2. Cơ sở của việc xác định các loại quy hoạch khoáng sản dựa trên cơ sở phân nhóm khoáng sản theo quy định tại Điều 7 của dự thảo Luật. Trên cơ sở công dụng và mục tiêu quản lý, phân nhóm khoáng sản để có cách tiếp cận phù hợp từ khâu quy hoạch đến cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, cho phép thu hồi khoáng sản, đóng cửa mỏ.</p> <p>3. Làm rõ nội dung quy hoạch khoáng sản có bao gồm “chế biến và sử dụng” khoáng sản như các quy hoạch khoáng sản mới được lập theo Luật hiện hành không. Như đã giải trình phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản năm 2010, không điều chỉnh hoạt động chế biến, sử dụng khoáng sản.</p> <p>Hoạt động chế biến khoáng sản độc lập không gắn với dự án đầu tư khai thác khoáng sản được điều chỉnh bởi Luật Đầu tư. Vì vậy, cơ sở pháp lý để quy hoạch chế biến, sử dụng khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản không phù hợp (không đúng với phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản). Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn thiện lại đề xuất Quy hoạch khoáng sản với nội dung chính là quy hoạch thăm dò khoáng sản, quy hoạch khai thác khoáng sản và định hướng chế biến khoáng sản không quy hoạch chế biến khoáng sản nhất là quy hoạch khai thác khoáng sản gắn với dự án chế biến hoặc nhà máy chế biến, sử dụng khoáng sản. Như vậy,</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>không bảo đảm yêu cầu tuân thủ nguyên tắc thị trường trong quản lý nhà nước về khoáng sản.</p> <p>4. Giải trình, làm rõ lý do bỏ quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ và việc bỏ quy hoạch này có liên quan đến việc thực hiện Luật Năng lượng nguyên tử:</p> <p>Luật Quy hoạch năm 2017 và Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 có quy định về: Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ. Tuy nhiên, trong suốt những năm vừa qua không thể thực hiện được quy hoạch này bởi không khả thi vì không có cơ sở thực tế là tài liệu về kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với quặng phóng xạ cũng như cơ sở khoa học để phân nhóm quặng phóng xạ; chính vì vậy, cơ quan lập quy hoạch đã không thể thực hiện được.</p> <p>5. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo <i>đánh giá kỹ tác động</i> của việc thay đổi này đối với công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản.</p> <p>Dự thảo Quy hoạch khoáng sản được cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất về cơ bản đã giải quyết căn cơ được các tồn tại, hạn chế và bất cập của Quy hoạch khoáng sản thời gian qua bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời điểm lập Quy hoạch, công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thực hiện còn hạn chế nên một số thông tin về vị trí, tọa độ, diện tích, địa danh và tiềm năng khoáng sản tại Quy hoạch

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>khoáng sản chưa đầy đủ và chính xác gây khó khăn cho công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản. Do vậy, cần phải cập nhật, bổ sung số liệu về tài nguyên, trữ lượng và khoanh định tọa độ khép góc cụ thể cho phù hợp với quy định của pháp luật về khoáng sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc ấn định công suất khai thác đối với các khu vực mỏ khoáng sản trong quy hoạch (mới có số liệu điều tra, đánh giá sơ bộ) chưa hợp lý, khó khả thi khi cấp phép do công suất khai thác phải được xác định dựa trên kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng; - Quy hoạch về diện tích và quy mô thăm dò, khai thác, chế biến cần rà soát, điều chỉnh để phù hợp nhu cầu sử dụng của các ngành công nghiệp, đảm bảo phát triển hài hòa giữa ngành khai thác, chế biến khoáng sản với phát triển kinh tế tại địa phương; bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn cảnh quan thiên nhiên và bảo vệ môi trường,...; - Việc chồng lấn giữa quy hoạch khoáng sản (như titan, cát trắng thủy tinh,..) thời gian qua ở một số địa phương đặc biệt là các tỉnh ven biển như: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận,... với các quy hoạch khác (khu đô thị, khu công nghiệp, du lịch sinh thái,...) cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp và hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương với nhu cầu khoáng sản cung cấp cho các ngành công nghiệp khác. Cụ thể, nhiều khi các dự án khoáng sản có

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>trong quy hoạch chưa hoặc đang triển khai, địa phương cấp phép có thể cấp phép các dự án khác chồng lấn với khu vực khoáng sản dẫn đến chồng chéo, tranh chấp diện tích.</p> <p>- Công tác phối hợp giữa các cơ quan về quản lý đầu tư, quản lý khoáng sản, quản lý sản xuất sản phẩm chưa thực sự đồng bộ. Việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan quy định trong quyết định phê duyệt quy hoạch chưa cụ thể và đầy đủ, gây khó khăn cho công tác phối hợp để đảm bảo tính thống nhất và xuyên suốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và cấp phép hoạt động khoáng sản. Cụ thể, theo quy định, một loại khoáng sản sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì chỉ thể hiện trong một quy hoạch. Tuy nhiên, thực tế có khoáng sản sử dụng đa mục đích như đá hoa, dolomit, cát trắng, cao lanh – fenspat, bentonit...vừa do Bộ Xây dựng lập (quy hoạch vật liệu xây dựng) vừa do Bộ Công Thương xây dựng (nguyên liệu công nghiệp) dẫn đến một khu vực khoáng sản có thể nằm trong 2 quy hoạch khác nhau. Mặt khác, một số loại khoáng sản có quy mô nhỏ, có ý nghĩa, giá trị kinh tế thấp (mica, talc, thạch anh, silimanit, vermiculit); một số loại không có mỏ độc lập (coban, bismut, bạc); một số đã cấp phép khai thác hết không còn khu vực có tiền đề, dấu hiệu triển vọng khai thác công nghiệp (đá quý, pyrit), không cần thiết lập quy hoạch. Đặc biệt, việc yêu cầu lập quy hoạch thăm</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>dò, khai thác nước khoáng về tọa độ, diện tích, tiến độ, thời gian, công suất khai thác ... có tính khả thi thấp, không có ý nghĩa thực tế, do nước khoáng, nước nóng thiên nhiên là loại hình khoáng sản đặc thù ở dạng lỏng, có tính tái tạo, phân bố trong tầng chứa nước dưới đất; ranh giới phân bố thường khó xác định rõ ràng. Đến nay, Quy hoạch thăm dò, khai thác đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên chưa phê duyệt;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác lập, phê duyệt quy hoạch còn chậm, chưa sát thực tế nên phải bổ sung điều chỉnh nhiều lần. Việc phân công nhiệm vụ cho nhiều ngành, nhiều đơn vị chủ trì lập quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản gây ra nhiều bất cập, khó khăn khi triển khai thực hiện. - Quy hoạch khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng khi thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản vẫn phải lấy ý kiến cơ quan lập Quy hoạch khoáng sản gây bức xúc trong dư luận vì Quy hoạch đã được công khai, minh bạch. - Khoáng sản là Than lại được quy hoạch vào nội dung của Quy hoạch tổng thể về năng lượng mà không thuộc Quy hoạch khoáng sản dẫn đến không thể cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật “Nguyên tắc hoạt động khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch khoáng sản” và ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết TTHC về cấp phép cho các dự

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>án thăm dò, khai thác than; gây bức xúc trong dư luận.</p> <p>6. Nội dung về lập quy hoạch khoáng sản đã được Văn phòng Chính phủ lấy ý kiến Thành viên Chính phủ và đã được đa số Thành viên Chính phủ thống nhất.</p> <p>- Về chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng tiếp tục thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động chế biến, kinh doanh, xuất khẩu khoáng sản theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ phân công.</p>
2	<p>Có ý kiến cho rằng việc quy định thành 02 loại quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản (nhóm I và nhóm II) như dự thảo Luật là không cần thiết, do vậy, đề nghị nghiên cứu gộp 02 loại quy hoạch này vào 01 quy hoạch chung là “Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm I, II” do Bộ TN&MT lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật. Nội dung này sẽ được hoàn thiện sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.</p>
3	<p>Có ý kiến đề nghị bổ sung khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ là khoáng sản nhóm I hoặc nhóm II vào phương án quản lý về địa chất và khoáng sản được tích hợp vào quy hoạch tỉnh (khoản 2 Điều 13). Ngoài ra, có ý kiến khác đề nghị không quy định nội dung của phương án quản lý về ĐC&KS được tích hợp vào quy hoạch tỉnh mà giao Bộ TN&MT hướng dẫn</p>	<p>1. Khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ chỉ được các định dựa trên kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản có quy mô trữ lượng và tài nguyên không đạt quy mô lớn hơn quy mô nhỏ (hiện hành đã được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. Kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản phụ thuộc vào kinh phí điều tra và thường không cố định. Vì vậy, việc đưa vào phương án quản lý về địa chất và khoáng sản được tích hợp vào quy hoạch tỉnh (khoản 2 Điều 13) sẽ gây khó khăn cho địa phương thực hiện quy trình cấp phép để đưa khu</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ vào hoạt động ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.</p> <p>2. Về ý kiến khác đề nghị không quy định nội dung của phương án quản lý về ĐC&KS được tích hợp vào quy hoạch tỉnh mà giao Bộ TN&MT hướng dẫn. Nội dung này, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Luật bởi lý do vấn đề này cần thiết phải được quy định trong Luật và tương thích với quy định của Luật Quy hoạch</p>
4	<p>Tại khoản 2 Điều 13 quy định phương án quản lý về ĐC&KS, có ý kiến cho rằng phương án này chưa có trong nội dung quy hoạch tỉnh tại Điều 27 Luật Quy hoạch, do đó, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật về quy hoạch.</p>	<p>Theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch thì quy hoạch tỉnh có nội dung của <i>Phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn</i>. Mặt khác tại khoản 10 Điều 28 của Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật quy hoạch quy định: <i>Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng, tài nguyên trên địa bàn tỉnh</i>. Theo đó, phương án quản lý về ĐC&KS chỉ là một hợp phần nhỏ của Phương án nêu trên. Vì vậy, nội dung Phương án này hoàn toàn bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ với quy định của pháp luật về quy hoạch.</p>
5	<p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy, hiện nay có 02 loại ý kiến khác nhau như sau: <i>Loại ý kiến thứ nhất tán thành với quan điểm của Chính phủ như quy định</i></p>	<p>Nội dung về lập quy hoạch khoáng sản đã được Văn phòng Chính phủ lấy ý kiến Thành viên Chính phủ. Kết quả lấy ý kiến được Văn phòng</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p><i>của dự thảo Luật</i>, bởi các lý do sau: (i) việc giao Bộ TN&MT chủ trì lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt <i>các quy hoạch khoáng sản</i> là thể chế hoá nội dung “<i>thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản</i>” nêu tại Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm đồng bộ trách nhiệm quản lý quy hoạch, cấp phép, kiểm tra, thanh tra trong hoạt động khoáng sản, (ii) trong thời gian qua, việc phân công cho nhiều Bộ chủ trì lập các quy hoạch khoáng sản gây ra một số bất cập như: khó khăn trong quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản do việc đồng bộ với kết quả thực hiện quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, số liệu về tài nguyên, trữ lượng; vướng mắc trong cấp phép khai thác khoáng sản khi các quy hoạch đã ấn định công suất khai thác đối với các khu vực mỏ khoáng sản; không bảo đảm tính thống nhất trong quy hoạch và cấp phép hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản sử dụng đa mục đích.</p> <p><i>Loại ý kiến thứ hai</i> đề nghị quy định theo hướng giao Bộ Công Thương tổ chức lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản nhóm I; Bộ Xây dựng tổ chức lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản nhóm II, bởi các lý do sau: (i) việc các quy hoạch khoáng sản giao cho Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng lập, <i>trương tưng như quy định của Luật Khoáng sản hiện hành là phù hợp</i>. Theo đó, các nội dung quy hoạch về diện tích, quy mô thăm dò, khai thác, chế biến được Bộ quản lý chuyên ngành rà soát, điều chỉnh theo nhu cầu sử dụng của các ngành công nghiệp luyện kim, vật liệu xây dựng; gắn kết hài hòa giữa việc thăm dò, khai thác với chế biến, sử dụng khoáng sản, (ii) việc quy định này bảo đảm sự phân công, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan quản lý nhà nước; hạn chế tình trạng cục bộ, khép kín, tăng tính minh bạch, khách quan trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, (iii) phát huy được tối đa năng lực, tổ chức của các cơ quan quản lý nhằm bảo đảm hiệu lực,</p>	<p>Chính phủ tổng hợp tại Báo cáo số 1911/BC-VPCP ngày 24/3/2024, theo đó, đa số Thành viên Chính phủ thống nhất.</p> <p>Như vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đã dự thảo quy định về quy hoạch dự trên cơ sở đa số ý kiến của Thành viên Chính phủ đồng ý với phương án của dự thảo Luật để khắc phục những tồn tại, bất cập về công tác quy hoạch đã được nêu, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời điểm lập Quy hoạch, công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thực hiện còn hạn chế nên một số thông tin về vị trí, tọa độ, diện tích, địa danh và tiềm năng khoáng sản tại Quy hoạch khoáng sản chưa đầy đủ và chính xác gây khó khăn cho công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản. Do vậy, cần phải cập nhật, bổ sung số liệu về tài nguyên, trữ lượng và khoanh định tọa độ khép góc cụ thể cho phù hợp với quy định của pháp luật về khoáng sản; - Việc ấn định công suất khai thác đối với các khu vực mỏ khoáng sản trong quy hoạch (mới có số liệu điều tra, đánh giá sơ bộ) chưa hợp lý, khó khả thi khi cấp phép do công suất khai thác phải được xác định dựa trên kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng; - Quy hoạch về diện tích và quy mô thăm dò, khai thác, chế biến cần rà soát, điều chỉnh để phù hợp nhu cầu sử dụng của các ngành công nghiệp, đảm bảo phát triển hài hòa giữa ngành khai thác, chế

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản và công nghiệp khai khoáng theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị.</p> <p>Về vấn đề nêu trên, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc, nghiên cứu kỹ lưỡng để có phương án phù hợp vừa đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị đối với việc thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, vừa phát huy hiệu quả, bảo đảm tính khả thi khi triển khai trong thực tế.</p>	<p>biển khoáng sản với phát triển kinh tế tại địa phương; bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn cảnh quan thiên nhiên và bảo vệ môi trường,...;</p> <p>- Việc chồng lấn giữa quy hoạch khoáng sản (như titan, cát trắng thủy tinh,..) thời gian qua ở một số địa phương đặc biệt là các tỉnh ven biển như: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận,... với các quy hoạch khác (khu đô thị, khu công nghiệp, du lịch sinh thái,...) cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp và hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương với nhu cầu khoáng sản cung cấp cho các ngành công nghiệp khác. Cụ thể, nhiều khi các dự án khoáng sản có trong quy hoạch chưa hoặc đang triển khai, địa phương cấp phép có thể cấp phép các dự án khác chồng lấn với khu vực khoáng sản dẫn đến chồng chéo, tranh chấp diện tích.</p> <p>- Công tác phối hợp giữa các cơ quan về quản lý đầu tư, quản lý khoáng sản, quản lý sản xuất sản phẩm chưa thực sự đồng bộ. Việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan quy định trong quyết định phê duyệt quy hoạch chưa cụ thể và đầy đủ, gây khó khăn cho công tác phối hợp để đảm bảo tính thống nhất và xuyên suốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và cấp phép hoạt động khoáng sản. Cụ thể, theo quy định, một loại khoáng sản sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì chỉ thể hiện trong một quy hoạch. Tuy nhiên, thực tế có khoáng sản sử dụng đa mục đích</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>như đá hoa, dolomit, cát trắng, cao lanh – fenspat, bentonit...vừa do Bộ Xây dựng lập (quy hoạch vật liệu xây dựng) vừa do Bộ Công Thương xây dựng (nguyên liệu công nghiệp) dẫn đến một khu vực khoáng sản có thể nằm trong 2 quy hoạch khác nhau. Mặt khác, một số loại khoáng sản có quy mô nhỏ, có ý nghĩa, giá trị kinh tế thấp (mica, talc, thạch anh, silimanit, vermiculit); một số loại không có mỏ độc lập (coban, bismut, bạc); một số đã cấp phép khai thác hết không còn khu vực có tiền đề, dấu hiệu triển vọng khai thác công nghiệp (đá quý, pyrit), không cần thiết lập quy hoạch. Đặc biệt, việc yêu cầu lập quy hoạch thăm dò, khai thác nước khoáng về tọa độ, diện tích, tiến độ, thời gian, công suất khai thác ... có tính khả thi thấp, không có ý nghĩa thực tế, do nước khoáng, nước nóng thiên nhiên là loại hình khoáng sản đặc thù ở dạng lỏng, có tính tái tạo, phân bố trong tầng chứa nước dưới đất; ranh giới phân bố thường khó xác định rõ ràng. Đến nay, Quy hoạch thăm dò, khai thác đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên chưa phê duyệt;</p> <p>- Công tác lập, phê duyệt quy hoạch còn chậm, chưa sát thực tế nên phải bổ sung điều chỉnh nhiều lần. Việc phân công nhiệm vụ cho nhiều ngành, nhiều đơn vị chủ trì lập quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản gây ra nhiều bất cập, khó khăn khi triển khai thực hiện.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>- Quy hoạch khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng khi thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản vẫn phải lấy ý kiến cơ quan lập Quy hoạch khoáng sản gây bức xúc trong dư luận vì Quy hoạch đã được công khai, minh bạch.</p> <p>- Khoáng sản là Than lại được quy hoạch vào nội dung của Quy hoạch tổng thể về năng lượng mà không thuộc Quy hoạch khoáng sản dẫn đến không thể cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật “Nguyên tắc hoạt động khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch khoáng sản” và ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết TTHC về cấp phép cho các dự án thăm dò, khai thác than; gây bức xúc trong dư luận.</p> <p>- Luật Quy hoạch năm 2017 và Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 có quy định về: Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ. Tuy nhiên, trong suốt những năm vừa qua không thể thực hiện được quy hoạch này bởi không khả thi vì không có cơ sở thực tế là tài liệu về kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với quặng phóng xạ cũng như cơ sở khoa học để phân nhóm quặng phóng xạ; chính vì vậy, cơ quan lập quy hoạch đã không thể thực hiện được.</p>
6	Hiện nay, Chính phủ <i>chưa đánh giá, tổng kết đầy đủ</i> việc thực hiện các quy định của Luật Khoáng sản hiện hành, Luật Quy hoạch về việc Bộ TN&MT, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng tổ chức lập các quy hoạch liên	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin tiếp thu và đã bổ sung, hoàn thiện tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	quan đến địa chất, khoáng sản. Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong hồ sơ dự án Luật trình Quốc hội cũng chưa phân tích các phương án liên quan đến nội dung này. Do vậy, Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị cần phân tích, đánh giá tác động toàn diện, đầy đủ, báo cáo Quốc hội về ưu điểm, hạn chế của từng phương án, và nêu rõ các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện theo phương án được lựa chọn.	
C	Ý KIẾN VỀ CÁC NỘI DUNG KHÁC	
Điều 3	Bổ sung tại Điều 3 giải thích từ ngữ về “Hoạt động địa chất”, “Trữ lượng khoáng sản”, “Đóng cửa mỏ khoáng sản”, “Xây dựng cơ bản mở”, “Vật liệu xây dựng thông thường”, “Khoanh định”, “Khai thác tận thu”, “Khoáng sản chính”, “Đấu giá quyền khai thác khoáng sản” để làm cơ sở triển khai, áp dụng thực hiện các quy định của Luật. Bên cạnh đó, đề nghị rà soát lại giải thích các từ ngữ “Tài nguyên địa chất”, “Tài nguyên địa nhiệt”, “Tài nguyên vị thế”, “Di sản địa chất”, “Bất khả kháng trong hoạt động khoáng sản” để bảo đảm tính khoa học, phù hợp với đặc điểm của hoạt động khoáng sản.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan liên quan để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 4	Thường trực Ủy ban KH, CN&MT nhận thấy các quy định tại Điều 4 cơ bản kế thừa quy định tại Luật Khoáng sản hiện hành. Tuy nhiên, khoản 4, khoản 8 Điều này là nội dung mới, có liên quan đến việc sử dụng, điều tiết nguồn thu NSNN từ hoạt động khoáng sản. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Luật NSNN và quy định pháp luật liên quan để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất. Có ý kiến đề nghị bỏ quy định này để thực hiện theo đúng pháp luật về NSNN	Điều khoản này thể chế hóa quan điểm của Đảng tại Nghị quyết số 10 về ưu tiên nguồn lực thực hiện công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản nhằm định hướng ưu tiên ngân sách nhà nước để hoàn thành các nhiệm vụ Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, đạt được các mục tiêu đặt ra tại Nghị Quyết, Chiến lược, Quy hoạch đã được phê duyệt. Việc chi ngân sách Nhà nước hàng năm phải tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.
	Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 Điều 4 không quy định “Nhà nước quyết định việc cho phép thăm dò, khai thác khoáng sản chiến lược, quan trọng	Đây là chính sách quan trọng, mặc dù đã được quy định tại các Điều 6, 44, 47. Tuy nhiên, cần

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<i>theo thỏa thuận quy định trong Hiệp định liên Chính phủ” vì đây là nội dung cụ thể và đã được thể hiện tại các Điều 6, 44 và 47 của dự thảo Luật</i>	phải nhấn mạnh nội dung này trong chính sách của Nhà nước tại khoản 3 Điều 4 của dự thảo Luật. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật. Nội dung này sẽ được hoàn thiện sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.
	Có ý kiến đề nghị cần bổ sung quy định về chính sách nhằm tạo cơ sở pháp lý để xây dựng, phát triển đồng bộ ngành công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản.	Dự thảo Luật hiện nay để thể chế tính đồng bộ của công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, cụ thể chế biến khoáng sản phải gắn trực tiếp với dự án đầu tư khai thác khoáng sản thì mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật, còn dự án chế biến khoáng sản độc lập được điều chỉnh bởi pháp luật về đầu tư. Ví dụ như Dự án nhà máy gang thép Formosa Hà Tĩnh tại Khu kinh tế Vũng Áng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (hầu như sử dụng hoàn toàn khoáng sản nhập khẩu để luyện thép và phôi thép)
Điều 5	Cần nhắc nội dung nguyên tắc “ <i>Hài hoà lợi ích và rủi ro giữa các bên có liên quan</i> ” (điểm e khoản 2 Điều 5) để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 8	Có ý kiến cho rằng khoản 5 Điều 8 quy định “ <i>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, đô thị, khu dân cư tập trung nếu phát hiện khoáng sản nhóm I hoặc nhóm II phải báo cáo ngay cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 113 của Luật này, tổ</i>	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p><i>chức bảo vệ khoáng sản được phát hiện</i>” là rất khó khả thi. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận, hỗ trợ tổ chức, cá nhân báo cáo ngay cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để bảo đảm tính khả thi. Đồng thời, đề nghị giải trình, làm rõ nếu phát hiện tài nguyên địa chất thì có báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không?</p>	<p>Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
Điều 9	<p>Dự thảo Luật quy định: “<i>Địa phương nơi có khoáng sản được khai thác được Nhà nước điều tiết khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước</i>” (điểm a khoản 1 Điều 9).</p> <p>Có ý kiến cho rằng cần <i>bổ sung quy định</i> ngay trong dự thảo Luật này hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết <i>việc điều tiết khoản thu</i> từ hoạt động khai thác khoáng sản giữa Trung ương và địa phương; điều tiết khoản thu trong trường hợp khoáng sản nằm trên địa bàn của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu hoàn thiện nội dung nêu trên; làm rõ nguyên tắc điều tiết khoản thu giữa các địa phương trong trường hợp khu vực khai thác khoáng sản do Trung ương cấp phép nằm trên nhiều địa phương</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
	<p>Có ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung các quy định làm rõ vai trò của tổ chức cộng đồng dân cư tại khu vực khai thác khoáng sản để bảo đảm đạt được sự đồng thuận của người dân trong khu vực này</p>	<p>Vai trò của các tổ chức cộng đồng dân cư tại khu vực khai thác khoáng sản đều được thể hiện trong dự thảo Luật; theo đó, tại Điều 9 có quy định về quyền lợi và trách nhiệm của cộng đồng dân cư nơi có tài nguyên địa chất, khoáng sản được khai thác</p>
	<p>Có ý kiến cho rằng việc xác định cộng đồng dân cư là chủ thể trong quan hệ pháp luật, cần được cân nhắc nhằm bảo đảm tính khả thi khi thực hiện</p>	<p>Khái niệm về cộng đồng dân cư đã được quy định tại khoản 28 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; theo đó, nội dung của Luật Bảo vệ môi</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	quyền và nghĩa vụ của chủ thể này; bên cạnh đó, cần phải nghiên cứu quy định để xử lý các ý kiến góp ý của các chủ thể tại khoản 1 Điều 9	trường năm 2020 quy định rõ về trách nhiệm, quyền lợi và quyền hạn của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường. Khai thác khoáng sản là hoạt động có tính chất đặc thù bởi ảnh hưởng trực tiếp đến người dân và cộng đồng dân cư không chỉ về môi trường mà còn cả về chuyển đổi nghề, hạ tầng kỹ thuật, an ninh, xã hội... Vì vậy, quy định công đồng dân cư trong dự thảo Luật không phải là quy định mới, người dân địa phương và cộng đồng dân cư hoàn toàn có quyền lợi trong việc có ý kiến góp ý, đề xuất hoàn thiện quy định của pháp luật về địa chất, khoáng sản.
Điều 17	<i>Về nội dung và trách nhiệm của Nhà nước trong điều tra cơ bản địa chất (Điều 17): Có ý kiến cho rằng, nội hàm về điều tra cơ bản địa chất rất rộng, bao gồm địa chất môi trường; địa chất thủy văn; địa chất công trình; địa chất đô thị liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của nhiều Bộ. Tuy nhiên, quy định tại khoản 2 Điều 17 chỉ giao cho Bộ TN&MT tổ chức thực hiện điều tra cơ bản địa chất là chưa hợp lý. Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ trách nhiệm tổ chức điều tra cơ bản địa chất của các Bộ; chủ thể thẩm định, phê duyệt đề án, dự án điều tra; phê duyệt và công bố kết quả điều tra cơ bản địa chất; trách nhiệm của Bộ TN&MT và các cơ quan liên quan trong việc sử dụng kết quả điều tra cơ bản địa chất.</i>	Về điều tra cơ bản địa chất rất rộng, bao gồm địa chất môi trường; địa chất thủy văn; địa chất công trình; địa chất đô thị... thực tế nhưng năm qua công tác này đã và đang thực hiện theo các quy định, quy phạm kỹ thuật chuyên ngành. Do vậy, đây không phải là những vấn đề mới, trong dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản các nội dung này được quy định trong dự thảo nhằm tạo ra cơ sở dữ liệu địa chất, khoáng sản quốc gia để cung cấp số liệu, dữ liệu phục vụ lập chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng. Về thực hiện công tác điều tra cơ bản địa chất, BTNMT chỉ thực hiện công tác điều tra cơ bản đối với một số dạng tài nguyên chưa được quy định tại Luật Dầu Khí và Luật Tài nguyên nước.

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>Các nội dung: Trách nhiệm tổ chức điều tra cơ bản địa chất của các Bộ; chủ thể thẩm định, phê duyệt đề án, dự án điều tra; phê duyệt và công bố kết quả điều tra cơ bản địa chất; trách nhiệm của Bộ TN&MT và các cơ quan liên quan trong việc sử dụng kết quả điều tra cơ bản địa chất đã được quy định trong Dự thảo Luật.</p>
Điều 22	<p>Làm rõ tại điểm a khoản 2 Điều 22 về việc tổ chức, đơn vị sự nghiệp nhà nước có phải đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền không.</p>	<p>Đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản quy định tại Điều 26 Dự thảo Luật là công cụ quản lý nhà nước nhằm quản lý các thông tin ban đầu và những biến động trong quá trình thực hiện các dự án, đề án điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản của tổ chức, cá nhân thực hiện theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>Do vậy, mọi tổ chức cá nhân khi triển khai thực hiện các đề án điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản đều phải thực hiện để đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định để cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện công tác quản lý Nhà nước về địa chất.</p> <p>Quy định chi tiết đăng ký, hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản được quy định chi tiết từ Điều 5 đến Điều 7 Dự thảo Nghị định trình kèm.</p>
Điều 25	<p><i>Về nguyên tắc tham gia đầu tư, việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quyền, nghĩa vụ của tổ chức cá nhân tham gia đầu tư điều tra địa chất về khoáng sản (Điều 25): Có ý kiến đề nghị cần quy định cụ thể trong</i></p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật. Về một số tiêu chí, điều kiện để tuyển chọn tổ chức, cá nhân tham gia điều tra địa</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	dự thảo Luật về một số tiêu chí, điều kiện để tuyển chọn tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư điều tra địa chất về khoáng sản, trên cơ sở đó mới giao Chính phủ quy định chi tiết như tại khoản 4 Điều 25. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung một số tiêu chí, điều kiện mang tính nguyên tắc để tuyển chọn	chất về khoáng sản, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giao Chính phủ quy định chi tiết (khoản 4 Điều 25).
Điều 29	Có ý kiến cho rằng <i>việc khoanh định</i> khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trong thời gian qua <i>gặp rất nhiều khó khăn</i> do phải thực hiện <i>nhiều trình tự, thủ tục</i> từ các cơ quan cấp tỉnh đến các bộ, ngành Trung ương, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do vậy, để thuận tiện và rút ngắn thời gian thực hiện, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo <i>nghiên cứu giao HĐND hoặc UBND cấp tỉnh phê duyệt</i> kết quả khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản <i>sau khi có ý kiến của Bộ TN&MT, các bộ, cơ quan ngang bộ</i> có liên quan để đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí nhưng vẫn bảo đảm quản lý chặt chẽ	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 30, Điều 31	Có ý kiến đề nghị cân nhắc bổ sung khu vực khoáng sản nhóm III có quy mô tài nguyên, trữ lượng khoáng sản nhỏ vào khoản 1 Điều 30 để nghiên cứu áp dụng biện pháp quản lý phù hợp tương tự như khoáng sản nhóm IV.	BTNMT đề nghị giữ nguyên như dự thảo, lý do: Tại Điểm c, Điều 7 quy định: “Khoáng sản nhóm III: bao gồm các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này; than bùn” là khái niệm khác so với tiêu chí khoanh định tại Khoản 1 Điều 30 (không phân loại theo khoáng sản).
	Một số ý kiến đề nghị xem xét bổ sung quy định rõ về thẩm quyền khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán nhỏ, lẻ tại Điều 30; bổ sung quy định thẩm quyền khoanh định khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia tại Điều 31.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 35	Khoản 3 Điều 35 dự thảo Luật quy định việc xử phạt vi phạm hành chính theo hướng “ <i>ngoài việc bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, tùy thuộc vào tính chất, mức độ vi phạm và khối lượng khoáng sản bị khai thác trái phép, chủ đầu tư dự án còn bị đình chỉ có thời hạn việc thực hiện dự án đầu tư hoặc bị thu hồi văn bản cho phép thu hồi khoáng sản, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i> ”, đề nghị cần rà soát quy định này để các biện pháp xử lý bổ sung phải bao gồm đầy đủ các trường hợp xử phạt hành chính và xử lý hình sự.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin cung cấp thông tin như sau: Các hình thức xử lý hành chính bổ sung, khắc phục hậu quả đối hành vi này đã được quy định trong Nghị định xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực khoáng sản và Điều 227 Bộ Luật hình sự, do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo không đề xuất quy định nêu trên tại dự thảo Luật.
Điều 44	Có ý kiến cho rằng tại điểm a khoản 1 Điều 44 quy định diện tích khu vực thăm dò của một giấy phép đối với than, bauxit không quá 100 km ² là rất lớn với thời hạn giấy phép thăm dò kéo dài (đến 48 tháng) có thể ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có nhiều khu vực thăm dò khoáng sản	Diện tích thăm dò của một giấy phép đối với than, bauxit quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 của dự thảo Luật được kế thừa từ Luật Khoáng sản năm 2010 (điểm b khoản 2); trong quá trình thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010 không có vướng mắc về vấn đề này nên đề xuất giữ nguyên như dự thảo Luật.
	Có ý kiến đề nghị làm rõ căn cứ quy định cho phép thăm dò không quá 30 km ² ở khu vực biển đối với khoáng sản nhóm III (làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) quy định tại điểm đ khoản 1	Về quy định cho phép thăm dò không quá 30 km ² ở khu vực biển đối với khoáng sản nhóm III là quy định mới trong dự thảo Luật, xuất phát từ thực tiễn của nhu cầu thực tế hiện nay thăm dò cát biển làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án trọng điểm quốc gia, nhu cầu san lấp rất lớn nhưng hiện nay nguồn cát sông đang cạn kiệt, không đáp ứng được nhu cầu vật liệu san lấp cho các công trình này. (A Mỹ Dũng giải trình thêm về cơ sở quy định là 30km ² căn cứ trên cơ sở đề án đánh giá cát biển)

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
Điều 47	Một số ý kiến cho rằng khoản 4 Điều 47 quy định tổng thời gian gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản không quá 24 tháng là ngắn, chưa phù hợp với thực tiễn, vì vậy, đề nghị xem xét giữ nguyên tổng thời gian gia hạn là 48 tháng như quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Khoáng sản hiện hành	Tại Điều 41 của dự thảo Luật quy định thời gian thăm dò tối đa là 48 tháng. Khi lập đề án thăm dò khoáng sản, tổ chức lập đề án đã tính toán thời gian thi công các hạng mục công tác thăm dò phù hợp với thời gian tối đa quy định; việc gia hạn nhằm kéo dài thời gian thăm dò được hiểu thực chất là thời gian dự phòng trong trường hợp một số đề án thăm dò trong quá trình thi công có những vướng mắc thuộc trường hợp bất khả kháng mà không thể tiến hành công tác thăm dò theo đúng tiến độ của đề án. Quy định này cũng nhằm đảm bảo tổ chức, cá nhân được cấp phép thăm dò tập trung nguồn lực nhằm đẩy nhanh tiến độ công tác thăm dò, và cũng nhằm đảm bảo các tổ chức, cá nhân yếu về năng lực không kéo dài thời gian thăm dò nhằm mục đích đầu cơ.
	Có ý kiến đề nghị quy định rõ thời hạn, thời gian gia hạn giấy phép thăm dò đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo hướng <i>có thời hạn không quá 12 tháng và có thể được gia hạn nhiều lần, nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 06 tháng; đối với khoáng sản khác có thời hạn như quy định trong dự thảo Luật</i> . Quy định như vậy để tránh kéo dài thời gian thăm dò sẽ làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, trượt giá, đội vốn các dự án đầu tư	Việc thăm dò khai thác khoáng sản làm VLXDĐT là hoạt động thường xuyên, diễn ra trong mọi thời điểm nhằm phục vụ nhu cầu vật liệu xây dựng của cả nước trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Tại một số thời điểm việc thăm dò, khai thác VLXDĐT nhằm cung cấp vật liệu cho các dự án đầu tư công, dự án trọng điểm quốc gia; tuy nhiên, việc này không diễn ra thường xuyên mà chỉ xảy ra tại một số thời điểm nhất định và tại một số khu vực nhất định. Do vậy, việc quy định thời gian thăm dò như dự thảo Luật nhằm mang tính đại diện chung. Trong quá trình thực hiện, khi có yêu cầu, nhà nước có

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		thể có các cơ chế đặc thù riêng cho từng thời điểm nhằm đáp ứng mục đích, nhu cầu tại thời điểm đó.
Điều 49	Cân nhắc quy định yêu cầu điều kiện chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản tại khoản 2 Điều 49 thay vì việc chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.	<p>Về điều kiện chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản đã được quy định tại Điều 49 của dự thảo Luật; theo đó tổ chức, cá nhân muốn chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản phải đáp ứng được điều kiện theo quy định của Luật này.</p> <p>Khoản 2 Điều 49 quy định “<i>phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận</i>”, ở đây được hiểu là cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép phải xem xét hồ sơ của tổ chức, cá nhân có đáp ứng đủ điều kiện chuyển nhượng hay không. Trường hợp đủ điều kiện theo quy định thì tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng sẽ được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (mới) nhằm đảm bảo đủ cơ sở pháp lý cho pháp nhân mới thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản.</p>
Điều 51	Khoản 1 Điều 51 quy định “ <i>Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản</i> ”. Có ý kiến cho rằng đây là nội dung sửa đổi so với Luật Khoáng sản hiện hành, theo đó, thời gian ưu tiên nộp hồ sơ đã thay đổi từ 06 tháng (khoản 1 Điều 45 Luật Khoáng sản hiện hành) lên 36 tháng, quy định này có thể làm mất cơ hội của các nhà đầu tư khác. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung đánh giá tác động của chính sách này để không làm	<p>Thời gian ưu tiên giữa dự thảo Luật và Luật Khoáng sản hiện hành có sự khác nhau do nguyên nhân sau:</p> <p>Tại khoản 4 Điều 47 dự thảo Luật quy định: “<i>Thời hạn thăm dò khoáng sản bao gồm thời gian thực hiện đề án thăm dò khoáng sản, thời gian lập báo cáo kết quả thăm dò</i>”.</p> <p>Trong khi đó, thời gian thăm dò theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật khoáng sản năm 2010 bao</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>ảnh hưởng đến quyền lợi của tổ chức, cá nhân liên quan tham gia hoạt động khoáng sản, tránh “lợi ích cục bộ”, trực lợi chính sách</p>	<p>gồm: “<i>thời gian thực hiện đề án thăm dò khoáng sản, thời gian trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản và thời gian lập dự án đầu tư khai thác khoáng sản</i>”.</p> <p>Như vậy, thời gian thăm dò theo quy định của dự thảo Luật có sự khác biệt với thời hạn thăm dò của Luật khoáng sản năm 2010:</p> <p>Theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, thời hạn thăm dò bao gồm cả việc tổ chức cá nhân hoàn thành việc lập dự án đầu tư khai thác khoáng sản; đây được hiểu là khi hết thời hạn thăm dò thì tổ chức, cá nhân phải hoàn thành công tác thăm dò và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác. Do đó, chỉ quy định thời gian ưu tiên 06 tháng để tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác theo quy định.</p> <p>Còn theo quy định của dự thảo Luật, thời gian thăm dò chỉ được tính đến khi tổ chức cá nhân hoàn thành công tác lập báo cáo kết quả thăm dò. Như vậy, sau khi báo cáo kết quả thăm dò được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản phải hoàn thành các thành phần hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác gồm: tổ chức lập, phê duyệt dự án đầu tư khai thác khoáng sản; lập và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt báo cáo ĐTM; hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Quyết định chủ trương đầu tư; hoàn thiện các thành phần khác của hồ sơ. Để hoàn thành các</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>công việc này, qua theo dõi thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước hiện nay thường mất thời gian từ 24-36 tháng, chưa kể những dự án có vướng mắc (về đất đai, công đồng dân cư,...) có thể kéo dài hơn.</p> <p>Do đó, dự thảo Luật quy định thời gian ưu tiên thay đổi từ 06 tháng lên 36 tháng là phù hợp với thời hạn thẩm dò quy định trong dự thảo Luật và đây là thời gian tổ chức, cá nhân được cấp phép thẩm dò cần để hoàn thiện các thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản theo quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi của tổ chức, cá nhân đã bỏ vốn đầu tư thẩm dò; không làm tăng thời gian trống để giữ mỏ.</p>
Điều 53	<p>Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung quy định cụ thể, rõ ràng thời hạn thẩm định, hình thức và nội dung công nhận kết quả thẩm dò khoáng sản ngay trong dự thảo Luật này, làm rõ sự khác nhau về nội dung giữa việc công nhận kết quả thẩm dò với việc phê duyệt trữ lượng.</p> <p>Có ý kiến đề nghị quy định <i>xác nhận</i> thay vì <i>công nhận</i> kết quả thẩm dò khoáng sản như dự thảo Luật</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>Vấn đề Về thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản, có 02 loại ý kiến khác nhau:</p> <p><i>Loại ý kiến thứ nhất đề nghị giữ quy định về thẩm quyền của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia</i> vì: (i) Hội đồng này do Thủ tướng Chính phủ thành lập, có nhiệm vụ thẩm định, phê duyệt trữ lượng...; (ii) Hội đồng có lịch sử hình thành từ nhiều năm qua, có vai trò đặc biệt quan trọng trong thẩm định, phê duyệt, công nhận trữ lượng, nhất là đối với khoáng sản có giá trị, phức tạp, trữ lượng ở quy mô lớn, quy mô quốc gia thì sự tham gia của các Bộ, ngành liên quan bảo đảm tính khoa học, liên ngành và khách quan; (iii) Hội đồng hoạt động có tính độc lập với cơ quan cấp phép (Bộ TN&MT), bảo đảm tính công khai, minh bạch.</p> <p><i>Loại ý kiến thứ hai tán thành với quan điểm của Chính phủ về việc không quy định Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia và giao thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản cho Bộ TN&MT</i> vì: (i) Bộ TN&MT chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ về quản lý hoạt động khoáng sản, do đó phải chịu trách nhiệm thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản; (ii) việc công nhận kết quả thăm dò khoáng sản liên quan trực tiếp đến trách nhiệm quản lý, cấp phép và phê duyệt các đề án, dự án thăm dò khoáng sản; (iii) theo quy định hiện hành, thành viên Hội đồng trữ lượng đến từ các Bộ liên quan làm việc theo hình thức kiêm nhiệm.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT cho rằng việc có hoặc không quy định Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật có ý nghĩa quan trọng, tuy nhiên hồ sơ dự án Luật chưa thể hiện đầy đủ thông tin về vấn đề này.</p> <p>Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo <i>bổ sung nội dung tổng kết, đánh giá tác động việc thay đổi chính sách</i> ảnh hưởng đến tổ chức, hoạt động, chất lượng công tác phê duyệt trữ lượng, có thêm cơ sở thực tiễn để quy định phù hợp.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp các ý kiến liên quan đến quy định Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật, theo đó, không quy định tổ chức Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	Bên cạnh đó, quy định của dự thảo Luật cần bảo đảm tính khách quan, khoa học, công khai, minh bạch, nhất là việc công nhận kết quả thăm dò trong các trường hợp sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thăm dò khoáng sản chiến lược, quan trọng và một số khoáng sản có giá trị kinh tế, nhu cầu sử dụng lớn	
Điều 58	Một số ý kiến đề nghị cần <i>kế thừa</i> quy định “ <i>Không chia cắt</i> khu vực khoáng sản có thể đầu tư khai thác hiệu quả ở quy mô lớn để cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho nhiều tổ chức, cá nhân khai thác ở quy mô nhỏ” tại điểm b khoản 1 Điều 53 của Luật Khoáng sản hiện hành. Đây là quy định có tính nguyên tắc rất quan trọng, vì thực tiễn khảo sát ở địa phương cho thấy, có tình trạng chia cắt khu vực khoáng sản để cấp cho các doanh nghiệp khai thác khác nhau, gây khó khăn trong hoạt động khai thác dẫn đến hiệu quả khai thác thấp, tác động xấu đến môi trường, tiềm ẩn nguy cơ về an toàn lao động. Do đó, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nguyên tắc nêu trên tại Điều 58 dự thảo Luật để góp phần khai thác khoáng sản hiệu quả hơn ở quy mô lớn.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
	Khoản 2 Điều 53 Luật Khoáng sản hiện hành quy định về <i>điều kiện</i> cấp giấy phép khai thác khoáng sản như việc có báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; vốn chủ sở hữu... Tuy nhiên, Điều 58 dự thảo Luật lại bỏ quy định về điều kiện cấp giấy phép. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT cho rằng việc quy định một số điều kiện bắt buộc đối với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản là cần thiết, đặc biệt là đối với các trường hợp đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản chiến lược, quan trọng và quy mô lớn. Các doanh nghiệp được cấp phép khai thác mỏ đối với các loại khoáng sản có trữ lượng lớn, chiến lược, quan trọng phải có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm và phải đầu tư dự án chế biến phù hợp sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với địa chỉ sử dụng khoáng sản. Do đó, Thường trực	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ việc không kế thừa quy định về điều kiện cấp giấy phép khai thác khoáng sản</p> <p>Nghiên cứu, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 58 nội dung nguyên tắc giấy phép khai thác khoáng sản chỉ được cấp cho tổ chức, cá nhân sử dụng thiết bị, công nghệ khai thác tiên tiến, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc hoạt động khoáng sản (khoản 2 Điều 5).</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
Điều 61	<p>Khoản 1 Điều 61 dự thảo Luật quy định “<i>Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đã hoàn thành công tác xây dựng cơ bản, đưa mỏ vào khai thác thì được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản</i>” và giao Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 4 Điều 61.</p> <p>Về vấn đề này, có ý kiến đề nghị cần rà soát, bổ sung quy định cụ thể, chặt chẽ về đối tượng và điều kiện được phép chuyển nhượng để tránh tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản lợi dụng chính sách này để trục lợi</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
Điều 62	<p>Một số ý kiến cho rằng điểm d khoản 2 Điều 62 dự thảo Luật quy định tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có nghĩa vụ “<i>Hỗ trợ kinh phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật</i>” là không phù hợp, không bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch, thêm nghĩa vụ tài chính cho doanh nghiệp khai thác, khi doanh nghiệp đã phải đóng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp thuế tài nguyên. Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ cơ sở pháp lý và thực tiễn của quy định này.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>Có ý kiến cho rằng hoạt động khai thác khoáng sản có ảnh hưởng nhất định đến môi trường sống, sức khỏe của người dân ở khu vực khai thác khoáng sản, do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo <i>bổ sung quy định các chính sách hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người dân ở khu vực này</i> (như tổ chức khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ kinh phí tham gia bảo hiểm y tế, kinh phí đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện...). Đồng thời, cần nghiên cứu, quy định cụ thể hơn về cơ chế hỗ trợ, xác định các lĩnh vực ưu tiên và mức hỗ trợ cụ thể; trường hợp không quy định cụ thể trong dự thảo Luật thì quy định theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung này</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
Điều 65	<p>Khoản 1 Điều 65 dự thảo Luật quy định “<i>một giám đốc điều hành mỏ chỉ điều hành theo một giấy phép khai thác khoáng sản</i>”. Thường trực Ủy ban KH, CN&MT thấy rằng, quy định như vậy chưa phù hợp với trường hợp một mỏ có nhiều giấy phép khai thác khoáng sản, sẽ phát sinh bất cập là một mỏ cần phải có nhiều giám đốc điều hành mỏ, gây khó khăn cho công tác tổ chức, quản lý khai thác, triển khai các thủ tục hành chính liên quan. Do đó, Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung theo hướng có quy định cụ thể đối với trường hợp một mỏ có nhiều giấy phép khai thác khoáng sản</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
Điều 77	<p>Khoản 1 Điều 76 dự thảo Luật quy định “<i>Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản nhóm IV không phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản nhưng phải thực hiện thủ tục đăng ký hoạt động khai thác theo quy định tại Điều 77 của Luật này</i>” và giao UBND cấp tỉnh <i>xác nhận bản đăng ký khai thác</i> khoáng sản nhóm IV (khoản 2 Điều 77).</p> <p>Một số ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định này, đồng thời, bổ sung đánh giá tác động kỹ bởi các lý do sau: (i) việc bỏ quy định về giấy phép thăm dò, khai thác đối với khoáng sản nhóm IV là không phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về tài sản công; (ii) thực tế nhiều</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>năm qua cho thấy, tình trạng vi phạm pháp luật trong khai thác khoáng sản nhóm IV diễn ra rất nghiêm trọng. Hậu quả không chỉ làm tàn phá môi sinh, môi trường sống, đe dọa an toàn các công trình đê điều, thủy lợi mà còn ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là làm thiếu hụt nguồn cung nguyên, vật liệu san lấp các dự án trọng điểm về quốc phòng, an ninh, giao thông, công trình dân sinh.</p> <p>Việc bỏ quy định về thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm IV sẽ dẫn đến tình trạng vi phạm trong lĩnh vực này ngày càng trầm trọng; (iii) việc bỏ quy định về giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản sẽ làm vô hiệu hóa quy định về các tội danh theo Điều 227 và Điều 238 Bộ luật Hình sự có thể tạo khoảng trống pháp lý trong việc xử lý các vi phạm nghiêm trọng diễn ra trên thực tiễn đối với hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm IV</p>	
Điều 78, Điều 79	<p>Một số ý kiến cho rằng, việc quy định thu hồi khoáng sản trong quá trình thực hiện nạo vét, cải tạo đất (khoản 3 và khoản 4 Điều 78) là chưa đầy đủ, chặt chẽ mà cần bổ sung quy định về hoạt động nạo vét <i>kết hợp thu hồi sản phẩm</i> (khoản 3), bổ sung <i>hoạt động nạo vét, cải tạo hệ thống kênh thủy lợi</i> (khoản 4) để bao quát các trường hợp có thể phải thu hồi khoáng sản.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
	<p>Có ý kiến đề nghị tại Điều 79 cần bổ sung hoạt động <i>nạo vét, cải tạo hệ thống kênh thủy lợi</i> để bảo đảm đồng bộ với quy định tại Điều 78; bổ sung hoạt động <i>thanh thải dòng chảy</i> để phù hợp với khoản 6 Điều 3 Luật Giao thông đường thủy nội địa, tránh bỏ sót các trường hợp phải thu hồi khoáng sản</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
Điều 81	Rà soát hoàn thiện quy định tại Điều 81 để bảo đảm bao quát cụ thể, rõ ràng, đầy đủ hoạt động chế biến khoáng sản phải tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan về đầu tư, hóa chất, năng lượng nguyên tử...	Quy định về chế biến khoáng sản để giải quyết căn cơ khung pháp lý nhằm: (1) Quy định các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; (2) Xác định thể nào là chế biến khoáng sản, mức độ chế biến khoáng sản nhằm giải quyết nghĩa vụ nộp các khoản thuế (Thuế tài nguyên, Thuế xuất khẩu) và các khoản phí (Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản). Vì vậy, dự thảo Luật chỉ quy định chung về khung pháp lý đối với hoạt động chế biến khoáng sản và tổ chức, cá nhân chế biến khoáng sản để các Bộ chuyên ngành (Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng) có đầy đủ căn cứ pháp lý khi xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hoặc ban hành theo thẩm quyền các Thông tư quy định kỹ thuật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến chế biến, xuất khẩu khoáng sản để giải quyết căn cơ các bất cập hiện nay liên quan đến cơ sở pháp lý để xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chế biến khoáng sản, tiêu chuẩn khoáng sản đã chế biến và đủ điều kiện xuất khẩu khoáng sản.
Điều 83	<p>Một số ý kiến cho rằng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83 của dự thảo Luật về <i>kế hoạch quản lý rủi ro</i> có thể làm phát sinh thêm yêu cầu, thủ tục hành chính mà doanh nghiệp phải tuân thủ trong khi pháp luật bảo vệ môi trường đã có quy định về <i>kế hoạch ứng phó sự cố môi trường</i>.</p> <p>Về vấn đề này, Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ sự khác nhau giữa kế hoạch quản lý rủi ro với kế hoạch ứng phó sự cố môi trường. Trường hợp có sự giống nhau về nội dung giữa</p>	Hoạt động khai thác khoáng sản tiềm ẩn rất nhiều rủi ro nhất là khai thác khoáng sản hầm lò, khai thác khoáng sản biên, cụ thể là các rủi ro về cháy nổ; rủi ro về khoan, nổ mìn phá đá, rủi ro về an toàn lao động trong khai thác mỏ hầm lò, mỏ lộ thiên; rủi ro trong sự cố mưa, lũ; trượt, sạt lở đất, đá... Vì vậy, việc yêu cầu tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải tự lập Kế hoạch và rà soát

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	hai kế hoạch này, đề nghị nghiên cứu tích hợp trong một kế hoạch để tránh làm phát sinh thủ tục không cần thiết đối với doanh nghiệp.	xây dựng kế hoạch này không hề phát sinh thủ tục hành chính và không trùng lặp với kế hoạch ứng phó sự cố môi trường
Điều 85, Điều 87	<p>Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định tại Điều 85 theo hướng giao UBND cấp tỉnh quyết định việc lập đề án hoặc phương án đóng cửa mỏ đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Qua thực tế giám sát cho thấy quy trình, thủ tục để cấp phép khai thác mỏ vật liệu mất nhiều thời gian (kể từ khi trúng đấu giá cấp quyền khai thác đến khi hoàn thành mất khoảng 08 tháng) làm chậm tiến độ thi công, thậm chí có thể phải dừng thi công để chờ thủ tục cấp phép khai thác mỏ...</p> <p>Về vấn đề này, Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện theo hướng giảm bớt các thủ tục hành chính trong đóng cửa mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, tăng quyền tự chủ của địa phương đối với loại khoáng sản này để góp phần tháo gỡ vướng mắc trong quản lý vật liệu xây dựng thông thường thời gian qua.</p> <p>Đối với quy định tại khoản 2 Điều 85 về trường hợp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực biển, có ý kiến đề nghị cần xem xét phải lập đề án đóng cửa mỏ trong trường hợp liên quan đến quốc phòng, an ninh.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến này.</p> <p>Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 87 về trường hợp phải lựa chọn đơn vị khác để lập và tổ chức thực hiện đề án đóng cửa mỏ khi doanh nghiệp khai thác khoáng sản bỏ địa chỉ kinh doanh.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	Do đó, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung quy định nhằm tránh bỏ sót trường hợp nêu trên hoặc các trường hợp khác phát sinh trong thực tiễn.	Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
	Có ý kiến đề nghị xác định rõ “ <i>văn bản tương đương với giấy phép khai thác khoáng sản do cơ quan trung ương cấp</i> ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 87 là văn bản nào và được quy định ở pháp luật nào. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, giải trình làm rõ ý kiến này.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
	Có ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu trường hợp thực tiễn các mong khai thác khoáng sản có khả năng làm hồ chứa nước lớn, để bổ sung quy định về đóng cửa mỏ khoáng sản đối với trường hợp này theo hướng có thể sử dụng được mong khai thác làm hồ chứa nước nhưng phải bảo đảm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và pháp luật khác liên quan.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 90	Có ý kiến đề nghị điểm a khoản 1 Điều 90 cần bổ sung hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi cát, sỏi lòng sông phải <i>tuân thủ Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</i> . Do đó, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, quy định đầy đủ các loại quy hoạch cần tuân thủ đối với hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển.	Nội dung này đã được thể hiện tại khoản 2 Điều 90 của dự thảo Luật, theo đó, hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi cát, sỏi lòng sông phải tuân thủ pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, thủy lợi, hàng hải, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đê điều, phòng chống thiên tai và pháp luật khác có liên quan.
	Một số ý kiến cho rằng cát ở khu vực biển có thể thuộc khoáng sản nhóm II (cát trắng, cát silic làm vật liệu trong ngành công nghiệp xây dựng) hoặc nhóm III (làm vật liệu xây dựng thông thường), do đó, đề nghị bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 90 về hoạt động thăm dò, khai thác cát ở khu	Trên thực tế có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Do đó, bên cạnh việc phân nhóm khoáng sản, tại dự thảo Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đề xuất giao Chính phủ quy định

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	<p>vực biển phải <i>tuân thủ các quy định đối với khoáng sản nhóm II</i>. Căn cứ vào kết quả xác định chất lượng cát thuộc nhóm khoáng sản nào thì xác định thẩm quyền quản lý, quy hoạch, cấp phép tương ứng.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu ý kiến này để hoàn thiện quy định về hoạt động thăm dò, khai thác cát ở khu vực biển.</p>	<p>danh mục khoáng sản của từng nhóm để bảo đảm các loại khoáng sản được phân vào từng nhóm trên cơ sở mục đích sử dụng cụ thể, mang lại hiệu quả tối ưu. Luật chỉ quy định khung pháp lý để bao quát hết các đối tượng quản lý là khoáng sản</p>
	<p>Có ý kiến cho rằng hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi cát ở khu vực biển phải <i>tuân thủ quy định của pháp luật về biển, bảo đảm quốc phòng an ninh</i> như quy định về giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản tại khoản 1 Điều 44 của Luật Thủy sản.</p> <p>Do vậy, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu ý kiến nêu trên để bổ sung, hoàn thiện các quy định tại Điều 90 dự thảo Luật.</p>	<p>Nội dung này đã được thể hiện tại khoản 2 Điều 90 của dự thảo Luật, theo đó, hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi cát, sỏi lòng sông phải tuân thủ pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, thủy lợi, hàng hải, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đê điều, phòng chống thiên tai và pháp luật khác có liên quan.</p>
Điều 91	<p>Khoản 5 Điều 91 quy định “<i>Giấy phép khai thác có thời hạn tối đa không quá 05 năm và được xem xét gia hạn, cấp lại giấy phép cho đến hết trữ lượng quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản</i>”, có ý kiến cho rằng thời hạn <i>05 năm là quá dài</i>. Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ căn cứ của việc quy định thời hạn giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển để hoàn thiện quy định tại khoản 5 Điều 91 cho phù hợp với thực tiễn.</p>	<p>Việc quy định thời hạn tối đa của Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển không quá 05 năm để đảm bảo đánh giá tác động của hoạt động đó đến việc bảo đảm sự ổn định của bờ sông, các vùng đất ven sông; bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy, khả năng tiêu, thoát lũ, bồi, xói lòng dẫn, xói lở bờ, bãi sông, suy giảm mực nước sông trong mùa cạn, bảo tồn các hệ sinh thái liên quan.</p>
Điều 104	<p>Có ý kiến đề nghị làm rõ quy định trường hợp không đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Thủ tướng Chính phủ quy định (điểm d khoản 2) là <i>những trường hợp nào</i>.</p> <p>Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, quy định cụ thể trong dự thảo Luật bởi vì theo quy định tại Điều 15</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	Luật Ban hành VBQPPL, nếu các trường hợp này làm hạn chế quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp thì phải được quy định trong luật.	Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 107	Rà soát, bổ sung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 107 về tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia cuộc đấu giá phải đáp ứng yêu cầu “ <i>đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính chung</i> ” ngoài việc phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên.	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.
Điều 116	Khoản 2 Điều 115 dự thảo Luật quy định bỏ điểm c khoản 1 Điều 44 của Luật Thủy lợi năm 2017, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị rà soát, làm rõ nguyên nhân của việc đề xuất quy định này vì nội dung trên vừa mới được Quốc hội sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Tài nguyên nước năm 2023.	<p>Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án luật địa chất và khoáng sản cho thấy: Tại điểm c khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi quy định hoạt động “<i>Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất</i>” trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (hồ thủy điện, hồ thủy lợi) phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo đó:</p> <p>(1) Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi là hồ thủy lợi (quy định tại điểm g khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi).</p> <p>(2) Bộ Công Thương: Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi là hồ thủy điện (quy định tại điểm g khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi).</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
		<p>(3) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do địa phương quản lý.</p> <p>Tuy nhiên, quy định hiện hành của Luật Khoáng sản năm 2010 cũng như dự thảo Luật quy định về: 1) Khu vực cấm hoạt động khoáng sản (phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều; hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải), khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản (khu vực sông, đoạn sông bị sạt, lở hoặc có nguy cơ bị sạt, lở bờ, bãi sông). Mặt khác, thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong đó có cát, sỏi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Vì vậy, có sự chồng chéo về thẩm quyền cấp, trùng lặp về nội dung cấp phép, xung đột về nội dung quản lý nhà nước liên quan đến vấn đề rà soát nêu trên.</p> <p>Trên cơ sở đó cơ quan chủ trì soạn theo đề xuất hướng xử lý: Đề nghị bãi bỏ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi năm 2017</p>
	<p>Có ý kiến đề nghị nên quy định lộ trình thời gian chuyển tiếp phù hợp để hoàn tất việc cập nhật lại giấy phép khai thác theo quy định mới. Thường trực Ủy ban KH, CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát kỹ Điều 116 để bảo đảm quy định đầy đủ, tránh bỏ sót các nội dung quy định tiếp tục còn hiệu lực, thời hạn còn hiệu lực, đặc biệt là quy định chuyển tiếp đối với các quy hoạch khoáng sản mới được Thủ tướng Chính</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và các cơ quan để đánh giá, phân tích, làm rõ tính khả thi và hoàn thiện tại dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>

TT	Ý kiến của các Thành viên tại các phiên họp thẩm tra	Tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo
	phủ phê duyệt trong năm 2023; nghiên cứu hoán đổi vị trí Điều 116 và Điều 117	
Điều 50, Điều 62, Điều 73, Điều 92	Nghiên cứu, bổ sung quy định về nghĩa vụ bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động của các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản (tại các Điều 50, 62, 73 và 92).	Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giữ nguyên như dự thảo Luật và giải trình như sau: Các quy định về an toàn lao động, về sinh lao động trong hoạt động khoáng sản đã được quy định chi tiết trong Luật an toàn vệ sinh lao động và các Nghị định văn bản hướng dẫn liên quan.
Điều 111, Điều 112, Điều 114	Rà soát, lược bỏ các nội dung đã được luật khác quy định (Điều 111 và 112 quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản, Điều 114 quy định về thanh tra địa chất và khoáng sản) để tránh chồng chéo, trùng lặp.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật

**PHỤ LỤC 2: BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
THEO THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI VỀ DỰ ÁN
LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

(Kèm theo Báo cáo số /BC – CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

TT	Ý kiến của các Thành viên tại Phiên họp	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>Tiếp tục rà soát để thể chế hóa đầy đủ các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để bổ sung, hoàn thiện dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên. Hoàn thiện các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường và phải đảm bảo hiệu quả kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách.</p>	<p>- Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để thể chế hoá đầy đủ các quan điểm của Đảng và Nhà nước đặc biệt là Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị. Theo đó, tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được điều tra, đánh giá và lập quy hoạch, kế hoạch thăm dò đầy đủ, quản lý tập trung, thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài. Các quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản phải bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, đồng bộ với các pháp luật liên quan; rõ ràng, dễ hiểu và mang tính khả thi cao, thúc đẩy đầu tư, xã hội hóa đi đôi với tăng cường bảo vệ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản, gắn với yêu cầu phân công, phân cấp rõ ràng, minh bạch; cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, hiệu quả. Trong đó, dự thảo Luật đã kế thừa các quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 đang phát huy hiệu quả; bãi bỏ các quy định bất cập; cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp với thực tiễn và các yêu cầu trong quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản trong tình hình mới; Tạo hành lang pháp lý toàn diện trong việc bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác; tăng cường công tác</p>

		<p>bảo vệ môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; hài hòa lợi ích giữa Nhà nước với tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản và cộng đồng dân cư nơi có hoạt động khoáng sản; Đây mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương để địa phương chủ động trong việc phát triển kinh tế xã hội, phù hợp với thực tế gắn với trách nhiệm thẩm quyền được giao; đồng thời thiết lập công cụ kiểm soát quyền lực, giám sát thực hiện; góp phần xử lý được những tồn tại, tiêu cực trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản. Đồng thời, hoàn thiện các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường phù hợp với thực tiễn, trong quá trình xây dựng dự án Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành rà soát và xây dựng báo cáo đồng bộ với các văn bản pháp luật, trong đó, đã rà soát kỹ các quy định tại Luật Đầu tư, Bộ luật Dân sự; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Lâm nghiệp; Luật Đất đai; Luật Di sản văn hóa... và Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và đã đảm bảo các quy định thống nhất, đồng bộ, các nội dung quy định tại Điều 104 đến Điều 110 là những quy định mang tính đặc thù đối với đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đã được đồng bộ trong Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</p>
2	<p>Rà soát phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự án Luật để đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên địa chất, khoáng sản trong tình hình mới, lưu ý phân định rõ phạm vi điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực địa chất, vấn đề chế biến, sử dụng khoáng sản, các nội dung về công nghiệp khai khoáng, việc thăm dò, khai thác khí trong các khu vực mỏ than, bảo đảm chặt chẽ khả thi, không chồng chéo với phạm vi điều chỉnh của các luật khác, không tạo khoảng</p>	<p>Về nội dung này, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin cung cấp thông tin như sau: Hoạt động chế biến được quy định trong dự thảo Luật liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản là phải gắn trực tiếp với dự án đầu tư khai thác khoáng sản thì mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật, còn dự án chế biến khoáng sản độc lập được điều chỉnh bởi pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.</p>

	<p>trống pháp lý, việc quản lý tổng hợp đối với tài nguyên khoáng sản, làm rõ vai trò của các doanh nghiệp nhà nước đối với lĩnh vực này</p>	<p>Quy định về chế biến khoáng sản để giải quyết căn cơ khung pháp lý nhằm: (1) Quy định các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; (2) Xác định thế nào là chế biến khoáng sản, mức độ chế biến khoáng sản nhằm giải quyết nghĩa vụ nộp các khoản thuế (Thuế tài nguyên, Thuế xuất khẩu) và các khoản phí (Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản). Vì vậy, dự thảo Luật chỉ quy định chung về khung pháp lý đối với hoạt động chế biến khoáng sản và tổ chức, cá nhân chế biến khoáng sản để các Bộ chuyên ngành (Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng) có đầy đủ căn cứ pháp lý khi xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hoặc ban hành theo thẩm quyền các Thông tư quy định kỹ thuật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến chế biến, xuất khẩu khoáng sản để giải quyết căn cơ các bất cập hiện nay liên quan đến cơ sở pháp lý để xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chế biến khoáng sản, tiêu chuẩn khoáng sản đã chế biến và đủ điều kiện xuất khẩu khoáng sản.</p>
3	<p>Rà soát các quy định về phân loại khoáng sản, làm rõ căn cứ, nguyên tắc về phân loại khoáng sản. Quy định về phân loại khoáng sản cần khả thi, phù hợp với thực tiễn, không tạo kẽ hở dẫn đến sai phạm, thất thoát, lãng phí, nhất là đối với nhóm khoáng sản là vật liệu thông thường (nhóm III), nhóm khoáng sản làm vật liệu san lấp (nhóm IV) để xử lý dứt điểm vướng mắc, bất cập không phù hợp hiện nay trong quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng các loại vật liệu này. Lưu ý các vấn đề có liên quan đến một số khoáng sản như titan, bôxít và mối quan hệ giữa than, dầu và khí, đá phiến.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trên thực tế cùng một loại khoáng sản nhưng có rất nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích và khoáng vật, khoáng sản có hại, cụ thể chính là khoáng sản có tính chất đa kim như: quặng chì, kẽm (có chì, kẽm, vàng, bạc, lưu huỳnh, sắt, mang gan...); quặng đồng đa kim (có đồng, vàng, đất hiếm...) quặng titan (có titan, zicon, ...). Việc phân loại khoáng sản hiện nay chủ yếu dựa vào khoáng sản, khoáng vật chiếm tỷ lệ (phần trăm) lớn nhất và có chất lượng cao nhất cũng như khả năng lấy được thông qua việc khai thác, phân loại, làm giàu ít tốn kém nhất về kinh phí trong quá trình khai thác, chế biến. - Thực tế có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép

		<p>sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chất bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III.</p> <p>Chỉ một loại khoáng sản rất đơn thuần và phổ biến là cát, sỏi đã rất khó xác định tiêu chí gắn với bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh, cụ thể: Cát biển gắn với an ninh bờ cõi quốc gia vì liên quan đến Lãnh thổ, không gian biển; cát, sỏi lòng sông tại các lưu vực sông liên quốc gia đều gắn với bờ cõi, an ninh quốc gia. Như vậy, loại khoáng sản nào cũng đều gắn với tiêu chí bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh cho từng loại khoáng sản.</p> <p>có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chất bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III. Như vậy, việc xác định chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và khả năng khai thác, sử dụng sao cho không gây lãng phí tài nguyên khoáng sản là một trong những yêu cầu, biện pháp quản lý nhà nước. Do đó, tại dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã đề xuất giao Chính phủ quy định danh mục khoáng sản của từng nhóm để bảo đảm các loại khoáng sản được phân vào từng nhóm trên cơ sở mục đích sử dụng cụ thể, mang lại hiệu quả tối ưu. Luật chỉ quy định khung pháp lý để bao quát hết các đối tượng quản lý là khoáng sản.</p>
--	--	---

<p>4</p>	<p>Nghiên cứu các ý kiến thẩm tra và hoàn thiện các quy định của dự thảo Luật liên quan đến quy hoạch khoáng sản, các loại quy hoạch khoáng sản; nội dung và trách nhiệm của nhà nước trong điều tra cơ bản địa chất; bổ sung tiêu chí, điều kiện lựa chọn tư vấn, cơ quan phê duyệt kết quả khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thẩm quyền khoan định, công bố khu vực có khoáng sản phân bố nhỏ, lẻ, khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, diện tích khu vực thăm dò khoáng sản; giấy phép thăm dò khoáng sản; nguyên tắc, điều kiện cấp giấy phép khai thác khoáng sản; đối tượng và điều kiện được chuyển nhượng khai thác khoáng sản; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản; quy định về giám đốc điều hành mỏ trường hợp một mỏ có nhiều giấy phép khai thác khoáng sản; rà soát các trường hợp phải thu hồi khoáng sản, các quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển; quy định cụ thể các trường hợp không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.</p> <p>Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; quyền lợi, trách nhiệm của địa phương, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân, nơi có tài nguyên, địa chất, khoáng sản chưa khai thác; chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn bằng quyền khai thác khoáng sản. Rà soát các quy định về đóng cửa mỏ khoáng sản để vừa bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường, vừa tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất trong hoạt động khoáng sản, phù hợp với đặc thù khai thác các loại khoáng sản. Chính sửa các khái niệm, giải thích từ ngữ, các hành vi bị cấm cho phù hợp.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phân tích, làm rõ trong Báo cáo tổng kết 13 năm và Báo cáo đánh giá tác động chính sách (sửa đổi, bổ sung). Theo đó, dự thảo Luật đã bám sát việc phân tích, đánh giá này để đề xuất các điều khoản cho phù hợp. Chính phủ đề xuất giữ nguyên như dự thảo và sẽ hoàn thiện sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.</p>
-----------------	--	--

<p>5</p>	<p>Đối với các quy định còn có ý kiến khác nhau (trách nhiệm về lập quy hoạch khoáng sản, Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phương pháp xác định phương thức thu, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản), cần đánh giá kỹ cơ sở chính trị, căn cứ pháp lý, cơ sở lý luận, thực tiễn, đánh giá tác động, tính khả thi, ưu, nhược điểm của từng loại ý kiến, để có quy định phù hợp, thuyết phục, không để tạo kẽ hở cho lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đảm bảo lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân, tuân thủ Hiến pháp, bảo đảm nguyên tắc tài nguyên khoáng sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý.</p>	<p>1. Về quy hoạch khoáng sản: Nội dung về lập quy hoạch khoáng sản đã được đa số thành viên Chính phủ thông qua. Theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đã làm rõ về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý của thực tiễn trong việc quản lý tập trung quy hoạch, cụ thể như sau:</p> <p>Về Cơ sở chính trị, tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị “Tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ; được quản lý tập trung, thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả”.</p> <p>Đối với các cơ sở thực tiễn, tại khoản 3 Điều 14 Luật Quy hoạch năm 2017 quy định “Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia.”. Về thực tiễn quản lý trong công tác quy hoạch, việc lập Quy hoạch khoáng sản phải dựa trên cơ sở kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản (có số liệu về tài nguyên khoáng sản đã được điều tra mới đủ điều kiện để lập quy hoạch thăm dò, khai thác), trong khi đó nhiệm vụ này là do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện. Đối với những tồn tại, bất cập trong công tác lập Quy hoạch khoáng sản đã được đánh giá, tổng kết tại Báo cáo 13 năm thi hành Luật Khoáng sản, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời điểm lập Quy hoạch, công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thực hiện còn hạn chế nên một số thông tin về vị trí, tọa độ, diện tích, địa danh và tiềm năng khoáng sản tại Quy hoạch khoáng sản chưa đầy đủ và chính xác gây khó khăn cho công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản. Do vậy, cần phải cập nhật, bổ sung số liệu về tài nguyên, trữ lượng và khoanh định tọa
----------	--	---

		<p>độ khép góc cụ thể cho phù hợp với quy định của pháp luật về khoáng sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc ấn định công suất khai thác đối với các khu vực mỏ khoáng sản trong quy hoạch (mới có số liệu điều tra, đánh giá sơ bộ) chưa hợp lý, khó khả thi khi cấp phép do công suất khai thác phải được xác định dựa trên kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng; - Quy hoạch về diện tích và quy mô thăm dò, khai thác, chế biến cần rà soát, điều chỉnh để phù hợp nhu cầu sử dụng của các ngành công nghiệp, đảm bảo phát triển hài hòa giữa ngành khai thác, chế biến khoáng sản với phát triển kinh tế tại địa phương; bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn cảnh quan thiên nhiên và bảo vệ môi trường,...; - Việc chồng lấn giữa quy hoạch khoáng sản (như titan, cát trắng thủy tinh,..) thời gian qua ở một số địa phương đặc biệt là các tỉnh ven biển như: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận,... với các quy hoạch khác (khu đô thị, khu công nghiệp, du lịch sinh thái,...) cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp và hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương với nhu cầu khoáng sản cung cấp cho các ngành công nghiệp khác. Cụ thể, nhiều khi các dự án khoáng sản có trong quy hoạch chưa hoặc đang triển khai, địa phương cấp phép có thể cấp phép các dự án khác chồng lấn với khu vực khoáng sản dẫn đến chồng chéo, tranh chấp diện tích. - Công tác phối hợp giữa các cơ quan về quản lý đầu tư, quản lý khoáng sản, quản lý sản xuất sản phẩm chưa thực sự đồng bộ. Việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan quy định trong quyết định phê duyệt quy hoạch chưa cụ thể và đầy đủ, gây khó khăn cho công tác phối hợp để đảm bảo tính thống nhất và xuyên
--	--	--

		<p>suốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và cấp phép hoạt động khoáng sản. Cụ thể, theo quy định, một loại khoáng sản sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì chỉ thể hiện trong một quy hoạch. Tuy nhiên, thực tế có khoáng sản sử dụng đa mục đích như đá hoa, dolomit, cát trắng, cao lanh – fenspat, bentonit...vừa do Bộ Xây dựng lập (quy hoạch vật liệu xây dựng) vừa do Bộ Công Thương xây dựng (nguyên liệu công nghiệp) dẫn đến một khu vực khoáng sản có thể nằm trong 2 quy hoạch khác nhau. Mặt khác, một số loại khoáng sản có quy mô nhỏ, có ý nghĩa, giá trị kinh tế thấp (mica, talc, thạch anh, silimanit, vermiculit); một số loại không có mỏ độc lập (coban, bismut, bạc); một số đã cấp phép khai thác hết không còn khu vực có tiền đề, dấu hiệu triển vọng khai thác công nghiệp (đá quý, pyrit), không cần thiết lập quy hoạch. Đặc biệt, việc yêu cầu lập quy hoạch thăm dò, khai thác nước khoáng về tọa độ, diện tích, tiến độ, thời gian, công suất khai thác ... có tính khả thi thấp, không có ý nghĩa thực tế, do nước khoáng, nước nóng thiên nhiên là loại hình khoáng sản đặc thù ở dạng lỏng, có tính tái tạo, phân bố trong tầng chứa nước dưới đất; ranh giới phân bố thường khó xác định rõ ràng. Đến nay, Quy hoạch thăm dò, khai thác đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên chưa phê duyệt;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác lập, phê duyệt quy hoạch còn chậm, chưa sát thực tế nên phải bổ sung điều chỉnh nhiều lần. Việc phân công nhiệm vụ cho nhiều ngành, nhiều đơn vị chủ trì lập quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản gây ra nhiều bất cập, khó khăn khi triển khai thực hiện. - Quy hoạch khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng khi thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản vẫn phải lấy ý kiến cơ quan lập Quy hoạch khoáng sản gây
--	--	---

		<p>bức xúc trong dư luận vì Quy hoạch đã được công khai, minh bạch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoáng sản là Than lại được quy hoạch vào nội dung của Quy hoạch tổng thể về năng lượng mà không thuộc Quy hoạch khoáng sản dẫn đến không thể cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật “Nguyên tắc hoạt động khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch khoáng sản” và ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết TTHC về cấp phép cho các dự án thăm dò, khai thác than; gây bức xúc trong dư luận. - Luật Quy hoạch năm 2017 và Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 có quy định về: Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ. Tuy nhiên, trong suốt những năm vừa qua không thể thực hiện được quy hoạch này bởi không khả thi vì không có cơ sở thực tế là tài liệu về kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với quặng phóng xạ cũng như cơ sở khoa học để phân nhóm quặng phóng xạ; chính vì vậy, cơ quan lập quy hoạch đã không thể thực hiện được.
		<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp các ý kiến liên quan đến quy định Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật, theo đó, không quy định tổ chức Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật.</p>
		<ul style="list-style-type: none"> - Về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo quy định hiện hành, việc tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản dựa trên trữ lượng được phê duyệt không bảo đảm tính chính xác tuyệt đối dẫn đến cơ quan quản lý nhà nước phải tính và phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có sự thay đổi về trữ lượng trong quá trình khai thác khoáng sản, gây tổn kém nguồn lực và phát sinh các hệ lụy khác. Theo quy định hiện nay, đơn vị được cấp phép khai thác phải nộp tiền cấp quyền khai thai

		<p>thác lần đầu bằng 30% khi được cấp phép khai thác và hoàn thành việc nộp vào nửa đầu thời hạn cấp phép. Số tiền phải nộp trong lần đầu thường rất lớn, trong khi các dự án đầu tư cần phải có thời gian xây dựng cơ bản, chưa ra sản phẩm, gây nhiều khó khăn cho đơn vị thu xếp nguồn vốn cho dự án. Việc quy định phương pháp tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thu và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế hàng năm là phù hợp với định hướng, quan điểm và mục tiêu Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra, trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, cụ thể: <i>“Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường...”</i>.</p> <p>Tại dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở trữ lượng khoáng sản được quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản hoặc khối lượng khoáng sản được phép khai thác, thu hồi; được thu theo năm và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc của pháp luật hiện hành khi tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng nhằm đảm bảo được các hạn chế tồn tại, cũng như thể chế hóa quan điểm mà Nghị quyết 10-NQ/TW đã đề ra. Tuy nhiên, hiện còn một số ý kiến đề xuất gộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào thuế tài nguyên khoáng sản. Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật về nội dung này sau khi Quốc hội cho ý kiến</p>
--	--	---

		<p>về dự án Luật và phối hợp chặt chẽ cùng Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường trong quá trình rà soát, hoàn thiện dự án Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
<p>6</p>	<p>Tiếp tục rà soát quy định của dự thảo Luật với Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước và một số dự án luật đang được trình Quốc hội xem xét, thông qua như Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Rà soát, hoàn thiện quy định về thăm dò khoáng sản sử dụng ngân sách nhà nước và các nội dung liên quan đến ngân sách nhà nước trong dự thảo Luật nhằm thể chế hóa quan điểm của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị.</p>	<p>- Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa dự thảo Luật này với các dự thảo luật khác đang được trình Quốc hội và đã xây dựng báo cáo rà soát, đồng bộ văn bản quy phạm pháp luật. Riêng đối với 02 dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) và dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo như sau:</p> <p>- Về dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi): Liên quan đến cơ chế quản lý đối với di sản địa chất, việc công nhận, xếp hạng di sản địa chất, việc ưu tiên cho mục tiêu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, không được triển khai dự án đầu tư thăm dò, khai thác khoáng sản đối với khu bảo vệ I của di tích. Theo dự thảo Luật trình Quốc hội, di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất. Di chỉ địa chất là sản phẩm của các quá trình địa chất, nó là một phần của di sản danh lam thắng cảnh. Di sản Địa chất đã được quy định tại khoản 6 Điều 3 Dự thảo Luật “Di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất được công nhận, xếp hạng”. Việc xếp hạng, công nhận di sản địa chất không được quy định trong Luật này vì đã được quy định trong các Luật Bảo vệ Môi trường và Luật Di sản Văn hoá. Theo đó, Di sản địa chất là bộ phận của di sản thiên nhiên. Việc công nhận, xếp hạng được quy định tại Nghị định của Chính phủ số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định Bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên. Nghị định này đã quy định chi tiết, đầy đủ về việc công nhận di sản địa chất như là di sản thiên nhiên ở các cấp khác</p>

		<p>nhau, kể cả việc đề nghị các tổ chức quốc tế công nhận theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Đồng thời tại Nghị định này cũng quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, trong đó có di sản địa chất của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong trường hợp di sản địa chất là bộ phận hoặc toàn bộ “Danh lam thắng cảnh”, chúng sẽ được công nhận, xếp hạng theo quy định tại Luật Di sản văn hóa và các văn bản dưới Luật này.</p> <p>Dự thảo Luật quy định công tác điều tra phát hiện, khoanh định, đánh giá giá trị nổi bật về khoa học, giáo dục, thẩm mỹ và kinh tế của các di chỉ địa chất nhằm xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về các di chỉ địa chất làm cơ sở cho việc quản lý, công nhận, xếp hạng được quy định tại Luật Di sản Văn hóa và Bảo vệ môi trường như trình bày ở trên.</p> <p>- Đối với việc rà soát, đồng bộ với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản (nguyên tắc đấu giá tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước, hủy kết quả đấu giá tài sản...), trong quá trình xây dựng Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp từ Nghị quyết 10-NQ/TW (sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản), đồng thời tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp để rà soát dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản để đảm bảo tính đồng bộ, tính thống nhất. Các nội dung quy định tại dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản chỉ quy định những nội dung mang tính chất đặc thù, chuyên ngành về đấu giá đối với khoáng sản, phù hợp với các quy định tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</p>
--	--	--

		Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung đánh giá tác động chính sách; về nguồn ngân sách sử dụng cho mục đích thăm dò khoáng sản chiến lược, quan trọng; khoáng sản có giá trị kinh tế cao, nhu cầu sử dụng lớn, Chính phủ đề xuất giữ nguyên như dự thảo Luật
7	<p>Rà soát kỹ điều, khoản của dự thảo Luật để bảo đảm rõ ràng, cụ thể, khả thi, cụ thể hóa tối đa trong dự thảo Luật những nội dung đã được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng và áp dụng đã ổn định, hạn chế việc giao quy định chi tiết.</p> <p>Rà soát kỹ quy định về áp dụng luật, điều khoản thi hành và các quy định khác để bảo đảm tính khả thi, tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tránh vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn; tránh bỏ sót các nội dung cần phải quy định chuyển tiếp</p>	Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra tại các phiên họp thẩm tra của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Ủy ban Thường vụ Quốc hội để rà soát kỹ các điều, khoản của dự thảo Luật để bảo đảm rõ ràng, cụ thể, khả thi, cụ thể hóa tối đa trong dự thảo Luật những nội dung đã được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng và áp dụng đã ổn định, hạn chế việc giao quy định chi tiết, bảo đảm tính khả thi, tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tránh vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn... và hoàn thiện dự thảo Luật sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.
8	Đề nghị Chính phủ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo, các cơ quan hữu quan nghiên cứu tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến của các cơ quan thẩm tra để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật trình Quốc hội đúng quy định, bảo đảm chất lượng và thời hạn. Giao Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức thẩm tra chính thức, thể hiện rõ quan điểm của Cơ quan chủ trì thẩm tra về các nội dung còn có nhiều ý kiến tham gia hoặc có ý kiến khác nhau, hoàn chỉnh Báo cáo thẩm tra để trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp thứ 7 theo đúng quy định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu toàn bộ nội dung ý kiến này, các nội dung dự kiến tiếp thu, giải trình đã được thể hiện trong các phụ lục kèm theo Báo cáo này. Đồng thời, đã hoàn thiện các báo cáo thành phần của hồ sơ dự án Luật Địa chất và khoáng sản đã được cập nhật, bổ sung, bao gồm: (i) Báo cáo tổng kết 13 năm thi hành Luật Khoáng sản (chỉnh sửa, bổ sung); (ii) Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong dự án Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (iii) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (iv) Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (v) Báo cáo ban đầu về kinh nghiệm quốc tế trong quản lý hoạt động khoáng sản.